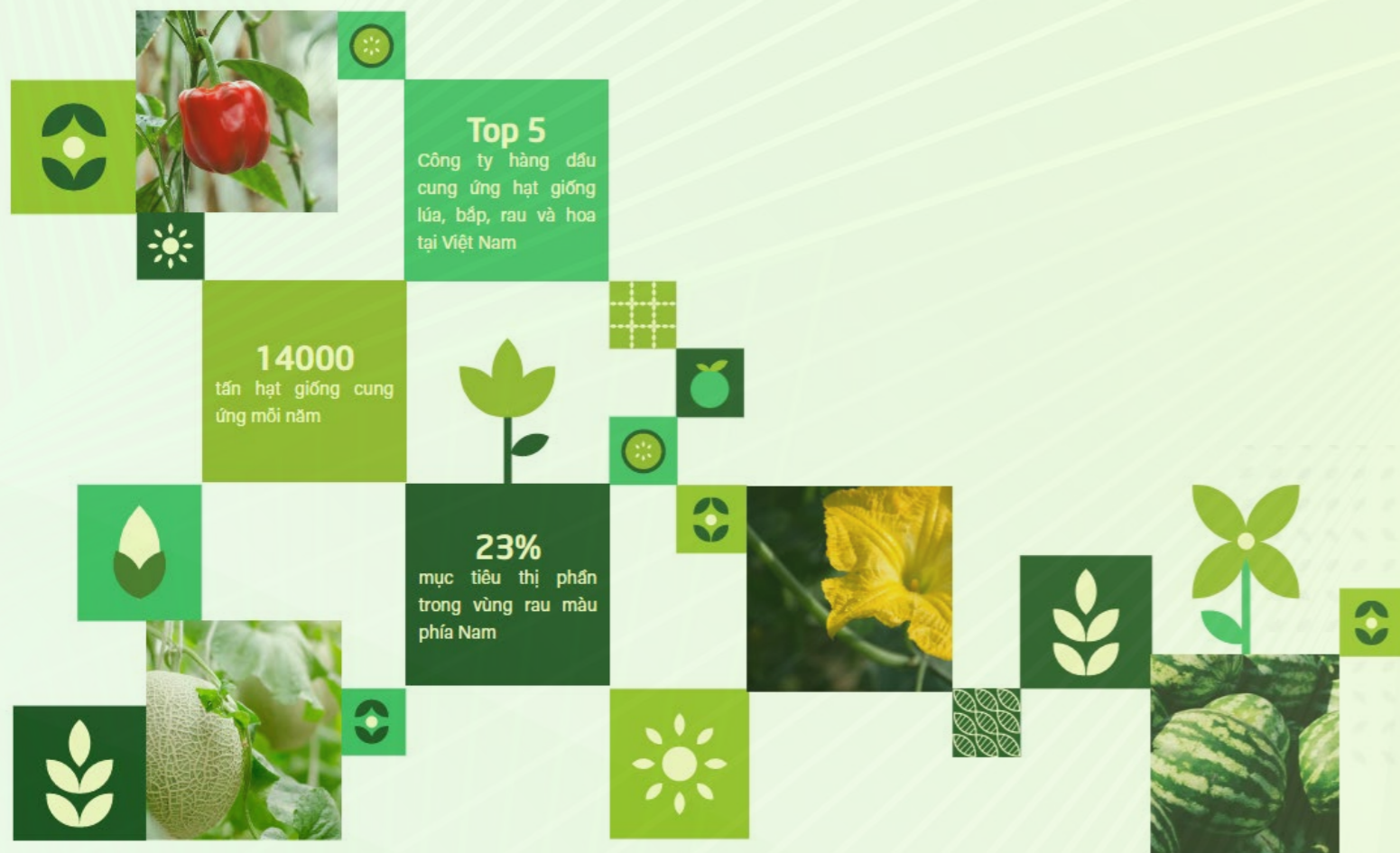




CÔNG TY CỔ PHẦN
GIỐNG CÂY TRỒNG MIỀN NAM



2022 : BÁO CÁO
: THƯỜNG NIÊN



TÂM NHÌN

Trở thành một trong ba công ty giống hàng đầu cung cấp các loại hạt giống lúa, bắp, rau và hoa chất lượng cao với mục tiêu nâng cao giá trị nông sản, phát triển bền vững cho nông dân Việt Nam.

SỨ MỆNH

Chọn tạo, sản xuất và cung ứng hạt giống tốt, cùng nhà nông làm giàu.

TRIẾT LÝ KINH DOANH

- ❖ Đặt lợi ích nhà nông làm nền tảng cho sự phát triển.
- ❖ Tối đa hóa giá trị dài hạn của Công ty.
- ❖ Tạo môi trường làm việc để cán bộ nhân viên phát triển và có thu nhập tương xứng.
- ❖ Lấy mức độ chuyên nghiệp và hiệu quả công việc làm tiêu chí đánh giá lãnh đạo và cán bộ nhân viên.
- ❖ Có trách nhiệm và chia sẻ thành công với cộng đồng.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

- ❖ Bản sắc văn hóa: **Đổi mới - Minh bạch**
- ❖ Thái độ với khách hàng và đối tác: **Chuyên nghiệp - Trung thực - Tận tụy - Hợp tác - Phát triển**
- ❖ Thái độ đối với công việc: **Trách nhiệm - Chủ động - Sáng tạo - Đam mê - Hiệu quả**
- ❖ Thái độ đối với đồng nghiệp: **Tôn trọng - Hợp tác - Tin cậy - Học hỏi - Tương trợ**
- ❖ Thái độ đối với cổ đông và nhà đầu tư: **Trung thành - Minh bạch**



Là một trong những doanh nghiệp hoạt động lâu năm trong ngành, Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam là bạn của nhà nông, với mục tiêu xây dựng nền nông nghiệp Việt Nam vững chắc, góp phần vào sứ mệnh đưa Việt Nam trở thành quốc gia xuất khẩu nông sản hàng đầu thế giới. Nhìn lại quãng đường đồng hành cùng nhà nông, SSC đã cải tiến chuỗi giá trị, trở thành công ty được tổ chức theo mô hình nghiên cứu chọn tạo giống – sản xuất – cung ứng hạt giống tiên tiến, nỗ lực tiếp cận để vươn đến trình độ công nghệ hạt giống chất lượng cao của thế giới. Để thực hiện được mục tiêu, Công ty nghiên cứu các vùng sinh thái với chất lượng thổ nhưỡng hoàn hảo để đặt các Chi nhánh, Trung tâm nghiên cứu, chọn tạo và sản xuất giống, với cam kết theo đuổi chất lượng sản phẩm và dịch vụ hạt giống tốt nhất, mang lại nhiều hoa màu tốt đẹp cho nông dân, toàn thể người lao động và cổ đông. Về mặt phân phối, Công ty chú trọng đáp ứng nhu cầu của nhà nông trong nước đồng thời tiếp tục đưa thương hiệu đi xa hơn trên trường quốc tế. Hơn nữa, điều khiến SSC luôn tự hào trong suốt hành trình đổi mới và phát triển, là một nền văn hóa doanh nghiệp gắn kết để thành công. Mọi thứ chúng tôi cùng các nhà khoa học có và đang làm tại SSC được vun đắp bởi niềm tin vào một tương lai tốt đẹp và niềm say mê cống hiến không ngừng trong việc phát triển các sản phẩm và dịch vụ tốt nhất trên thị trường.





MỤC LỤC



**THÔNG TIN
CHUNG**



**TÌNH HÌNH
HOẠT ĐỘNG
KINH DOANH**



**BÁO CÁO
CỦA
BAN TỔNG
GIÁM ĐỐC**



**ĐÁNH GIÁ
CỦA
HỘI ĐỒNG
QUẢN TRỊ**



**QUẢN TRỊ
CÔNG TY**



**BÁO CÁO
PHÁT TRIỂN
BỀN VỮNG**



**BÁO CÁO
TÀI CHÍNH**





01 THÔNG TIN CHUNG

- 01 Thông tin khái quát về công ty
- 02 Quá trình hình thành và phát triển
- 03 Các giải thưởng, thành tựu đạt được
- 04 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 05 Mô hình tổ chức và bộ máy quản lý
- 06 Định hướng phát triển
- 07 Các nhân tố rủi ro



THÔNG TIN KHÁI QUÁT VỀ CÔNG TY

Tên Công ty	CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG MIỀN NAM
Tên Tiếng Anh	SOUTHERN SEED CORPORATION
Mã cổ phiếu	SSC
Vốn điều lệ	149.923.670.000 VNĐ
Trụ sở chính	282 Lê Văn Sỹ, Phường 1, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại	(028) 38442414
Fax	(028) 3844 2387
Website	www.ssc.com.vn
Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0302634683 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 24/06/2002, thay đổi lần thứ 11 ngày 29/05/2020



QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

1976 - 2004

1976: Công ty Giống cây trồng phía Nam được thành lập vào ngày 14/05/1976 với nhiệm vụ cung ứng giống cây trồng cho các tỉnh phía Nam từ Thành phố Đà Nẵng trở vào.

1978: Công ty Giống cây trồng phía Nam được hợp nhất và trở thành Chi nhánh I của Công ty Giống cây trồng Trung Ương trực thuộc Bộ Nông Nghiệp.

1981: Công ty đổi tên thành Xí nghiệp Giống cây trồng I.

1989: Thành lập Công ty Giống cây trồng Trung Ương II.

1993: Công ty đổi tên thành Công ty Giống cây trồng miền Nam.

1995: Ngày 01/03/1995, Công ty vinh dự trở thành Thành viên Hiệp hội Giống cây trồng Châu Á Thái Bình Dương (APSA).

2002:

- ❖ Ngày 23/08/2002, Công ty trở thành Thành viên Hiệp hội giống cây trồng Việt Nam.
- ❖ Công ty tiến hành cổ phần hóa thành Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam SSC với vốn điều lệ là 60 tỷ đồng, là công ty lớn nhất của ngành Giống cây trồng Việt Nam.

2005 - 2016

2005: Tháng 3/2005, Công ty chính thức niêm yết tại Trung tâm Giao dịch chứng khoán TP.HCM với mã chứng khoán là SSC.

2007: Công ty phát hành 4.000.000 cổ phiếu, nâng vốn điều lệ của công ty lên 100.000.000.000 đồng.

2010: Công ty phát hành thêm 4.499.427 cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu và 492.940 cổ phiếu ưu đãi cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Cán bộ công nhân viên, nâng vốn điều lệ lên 149.923.670.000 đồng.

2012:

- ❖ Công ty được công nhận là Doanh nghiệp Khoa học Công nghệ.
- ❖ Thành lập chi nhánh Cambodia và chi nhánh miền Trung.

2013: Thành lập Văn phòng Đại diện tại Lào và chi nhánh Trung tâm Giống Rau Hoa - SSC.

2014: Thành lập Nhà máy chế biến Trà Vinh, vinh dự được nhận huân chương Độc lập Hạng Ba.

2015: Công ty thành lập Phòng Marketing và Phát triển sản phẩm. Bên cạnh đó, Công ty tiến hành sáp nhập Trung tâm Giống Rau Hoa vào Trung tâm Nghiên cứu Giống cây trồng miền Nam và thành lập trại Giống cây trồng Tân Hiệp (Bình Dương).

2016: Công ty tiếp nhận Chi nhánh Đồng Bằng Sông Cửu Long của NSC.

2017 - 2019

2017: Vinh dự được Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn trao tặng Bằng khen Doanh nghiệp đã có thành tích xuất sắc trong công tác nghiên cứu, chọn tạo, sản xuất, kinh doanh giống cây trồng, góp phần phát triển nền nông nghiệp nông thôn (theo Quyết định số 5077/QĐ-BNN-TC, ngày 06/12/2017).

2018

- ❖ Chủ tịch UBND TP.HCM tặng Chứng nhận Doanh nghiệp TP. Hồ Chí Minh Tiêu biểu năm 2018 (Quyết định số 4386/QĐ-BNN-TCCB, ngày 06/10/2018).
- ❖ Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn tặng Danh hiệu Doanh nghiệp vì Nhà nông (Quyết định số 4263/QĐ-BNN-TCCB, ngày 30/10/2018).
- ❖ Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn tặng Giải thưởng Bông lúa vàng Việt nam 2018 (Quyết định số 4264/QĐ-BNN-TCCB, ngày 30/10/2018).

2019

- ❖ SSC vinh dự là 1 trong 259 doanh nghiệp niêm yết đạt chuẩn công bố thông tin.
- ❖ Trung tâm Nghiên cứu Giống cây trồng miền Nam (SRC) của SSC sáp nhập với Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (viết tắt là VRDC).
- ❖ Thành lập Công ty TNHH Lúa Gạo Việt Nam (VINARICE) tại Đồng Tháp, VINARICE là công ty thuộc Tập đoàn Vinaseed.

2020 - 2022

2020

- ❖ Chuyển giao thị trường 13 tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long cho Công ty TNHH Lúa Gạo Việt Nam (Vinarice) vào tháng 01/2020. SSC đầu tư và chiếm 30% trong tổng vốn điều lệ của Vinarice.
- ❖ Thành lập Trung tâm Kinh doanh và Phát triển Hạt giống Rau Hoa (viết tắt CTVS), hoạt động từ ngày 01/07/2020.

2021

- ❖ Tăng cường mảng sản xuất, kinh doanh rau hoa tại Chi nhánh Lâm Hà theo định hướng chiến lược của Tập đoàn PAN.
- ❖ Đầu tư xây dựng Trung tâm Nghiên cứu Lúa Cờ Đỏ, phục vụ cho công tác nghiên cứu lúa khu vực ĐBSCL của Tập đoàn Vinaseed & các Công ty thành viên SSC, Vinarice

2022

- ❖ Tập trung hoàn thiện Trung tâm Sản xuất Chi nhánh Cờ Đỏ với các máy móc thiết bị hiện đại, gia tăng năng suất tạo ra thành phẩm hạt giống chất lượng.
- ❖ Củng cố và khai thác hiệu quả Chi nhánh Phú Giáo, chi nhánh Lâm Hà thông qua quy hoạch cải tạo đất và đầu tư công nghệ canh tác mới.
- ❖ SSC ký kết hợp tác phát triển sản phẩm, chuyển giao công nghệ và thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu với Trung tâm Công nghệ sinh học TP.HCM - Biotech.

CÁC GIẢI THƯỞNG, THÀNH TỰU ĐẠT ĐƯỢC

Suốt những năm qua, với những nỗ lực đóng góp trong sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, Công ty đã vinh dự đón nhận phần thưởng cao quý của Đảng, Chính phủ, ghi nhận của cộng đồng doanh nghiệp với những đóng góp của SSC đối với cộng đồng, xã hội.

Huân chương lao động

- 1980:** Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động Hạng 3 cho Công ty. Lúc sau đó SSC là đơn vị thành viên Công ty Giống cây trồng Trung Ương.
- 2001:** Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động Hạng 1 cho Công ty.
- 2005:** Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động cho tập thể CBNV Công ty.
- 2013:** Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Độc lập Hạng 3 cho Công ty.
- 2014:** Đón nhận Huân chương Độc lập Hạng ba và Lễ Khánh thành Trung tâm Giống Rau Hoa – SSC.

Bằng khen bộ trưởng

- Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn tặng bằng khen đạt Thành tích xuất sắc trong công tác nghiên cứu, chọn tạo, sản xuất, kinh doanh giống cây trồng, góp phần phát triển nông nghiệp, nông thôn.
- Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn tặng Giải thưởng Bông lúa vàng Việt Nam
- Bộ trưởng Bộ Khoa học Công nghệ tặng Bằng khen tập thể đã có nhiều thành tích trong ứng dụng và kết nối cung cầu công nghệ;
- Giải thưởng “Thương hiệu Bạn nhà nông Việt Nam” do Bộ Công Thương trao tặng.

Danh hiệu Doanh nghiệp vì nhà Nông

- 2018:** Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trao tặng Danh hiệu Doanh nghiệp vì nhà nông.

Xếp hạng doanh nghiệp

- 2008:** Cúp vàng “Thương Hiệu Chứng Khoán Uy Tín & Công Ty Cổ Phần hàng đầu Việt Nam”.
- 2008:** Danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu Việt Nam – Lào – Cambodia” năm 2008 do Hiệp hội Doanh nghiệp vừa và nhỏ công nhận.

Xây dựng nông thôn mới

- 2015:** Bằng khen Doanh nghiệp đã có đóng góp tích cực Xây dựng Nông thôn mới từ năm 2010 đến năm 2015, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ Quốc (theo Quyết định số 1142/QĐ-TTg, ngày 21/07/2015) do Thủ tướng Chính phủ phong tặng.
- 2015:** Bằng khen đã có thành tích trong phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng Nông thôn mới” Giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2015, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và Bảo vệ Tổ quốc (theo Quyết định số 1687/QĐ-TTg, ngày 01/11/2015) do Thủ tướng Chính phủ phong tặng.

Giải thưởng Bông lúa vàng Việt Nam

- 2018:** Vinh dự nhận giải thưởng Bông lúa vàng Việt Nam.

Bằng khen xây dựng & triển khai cánh đồng lớn 2020

- Ủy ban Nhân dân tỉnh Ninh Thuận trao tặng bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong xây dựng và triển khai Cánh đồng lớn giai đoạn 2018-2020.





NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

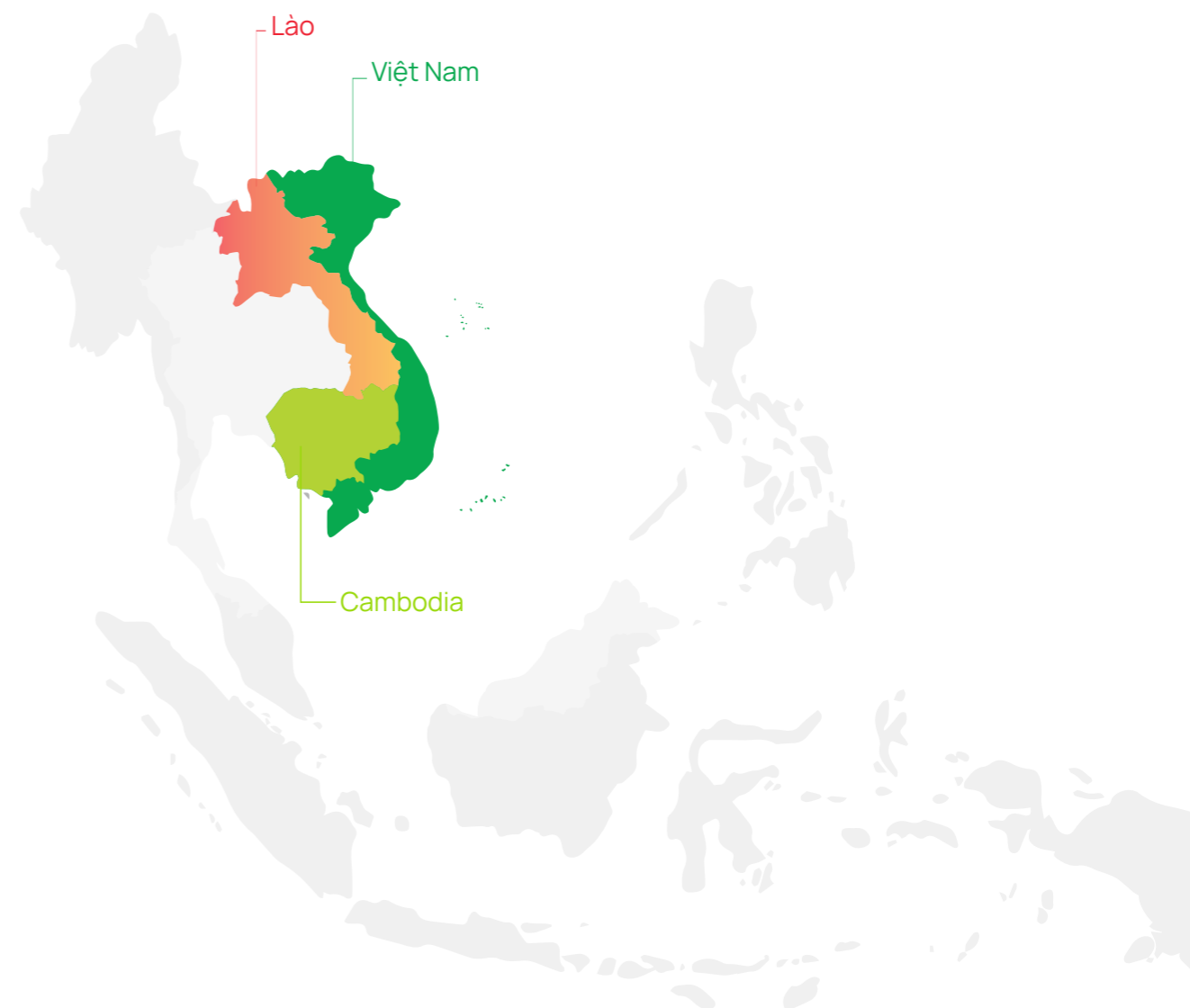
Ngành nghề kinh doanh chính



Hiện tại, Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam kinh doanh ở 2 lĩnh vực:

- ❖ **Hạt giống cây trồng:** Nghiên cứu, lai tạo, sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu giống cây trồng các loại (lĩnh vực chính).
- ❖ **Nông sản, vật tư và dịch vụ nông nghiệp:** Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật trong canh tác và kinh doanh nông sản theo chuỗi giá trị khép kín; Kiểm tra chất lượng hạt giống, cây giống; Sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói, buôn bán thuốc bảo vệ thực vật và phân bón; Thiết kế, chế tạo, lắp đặt, xuất nhập khẩu các loại máy móc, thiết bị chế biến hạt giống và nông sản; Sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu nông sản, vật tư nông nghiệp.

Địa bàn kinh doanh



Địa bàn hoạt động kinh doanh của SSC chủ yếu nằm ở các tỉnh Đông Nam bộ, Duyên hải miền Trung, Tây Nguyên và một số quốc gia trong khu vực như Lào và Cambodia. Không chỉ đảm bảo nguồn cung ứng hạt giống trong nước, SSC có mục tiêu mở rộng ra thị trường quốc tế, đưa các sản phẩm bản quyền của Việt Nam được tiếp cận nhanh tới các thị trường mới.

Cơ cấu doanh thu theo địa bàn

STT	Địa bàn hoạt động	Doanh thu (Triệu đồng)	Tỷ lệ doanh thu (%)
1	Các tỉnh Đông Nam Bộ và Tây Nguyên	117.845	39%
2	Các vùng còn lại trong nước, Cambodia và Lào	182.423	61%



NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

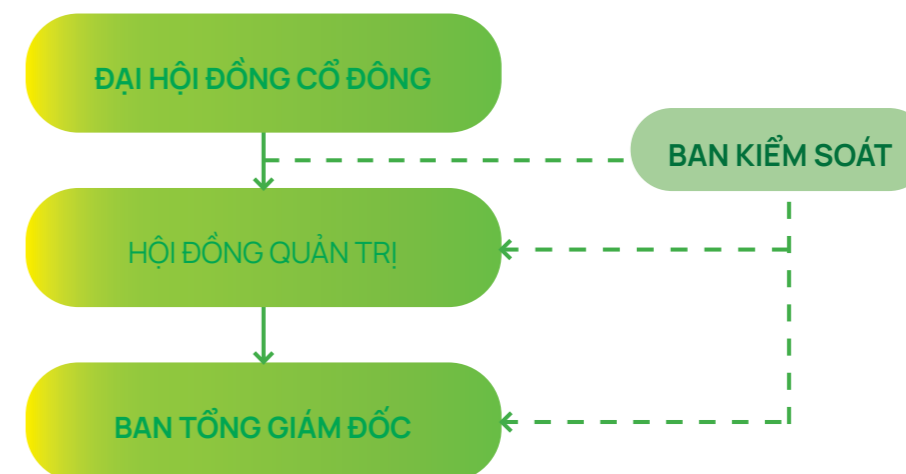
Các chi nhánh của Công ty

STT	Chi nhánh	Địa chỉ
1	Chi nhánh Miền Trung	Cụm Công Nghiệp Trảng Nhặt II - xã Điện Hòa, huyện Điện Bàn, Tỉnh Quảng Nam.
2	Chi nhánh Củ Chi	Xã Phước Thạnh, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.
3	Chi nhánh Cờ Đỏ	Xã Thạnh Phú, Huyện Cờ Đỏ, Thành phố Cần Thơ
4	Chi nhánh Lâm Hà	Xã Tân Văn, Huyện Lâm Hà, Tỉnh Lâm Đồng
5	Chi nhánh Phú Giáo	Xã Tân Hiệp, Huyện Phú Giáo, Tỉnh Bình Dương
6	Trung tâm Nghiên cứu Giống Cây trồng miền Nam	Xã Phạm Văn Cội, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh
7	Chi nhánh Trà Vinh	Lô C Đường số 1, Khu Công Nghiệp Long Đức, Xã Long Đức, Thành phố Trà Vinh
8	Trung tâm Kinh doanh và Phát triển Hạt Giống Rau Hoa (CTVS)	Số 20 Cộng Hòa, phường 12, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh
9	Chi nhánh Cambodia	63A, Đường 21, Quận Toul Kok, Thủ đô Phnom Penh, Vương Quốc Cambodia



MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý



Công ty Cổ phần giống cây trồng miền Nam hoạt động theo mô hình quản trị được xây dựng và tổ chức theo điểm a khoản 1 điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 gồm Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc.

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ): ĐHĐCĐ gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của công ty cổ phần.

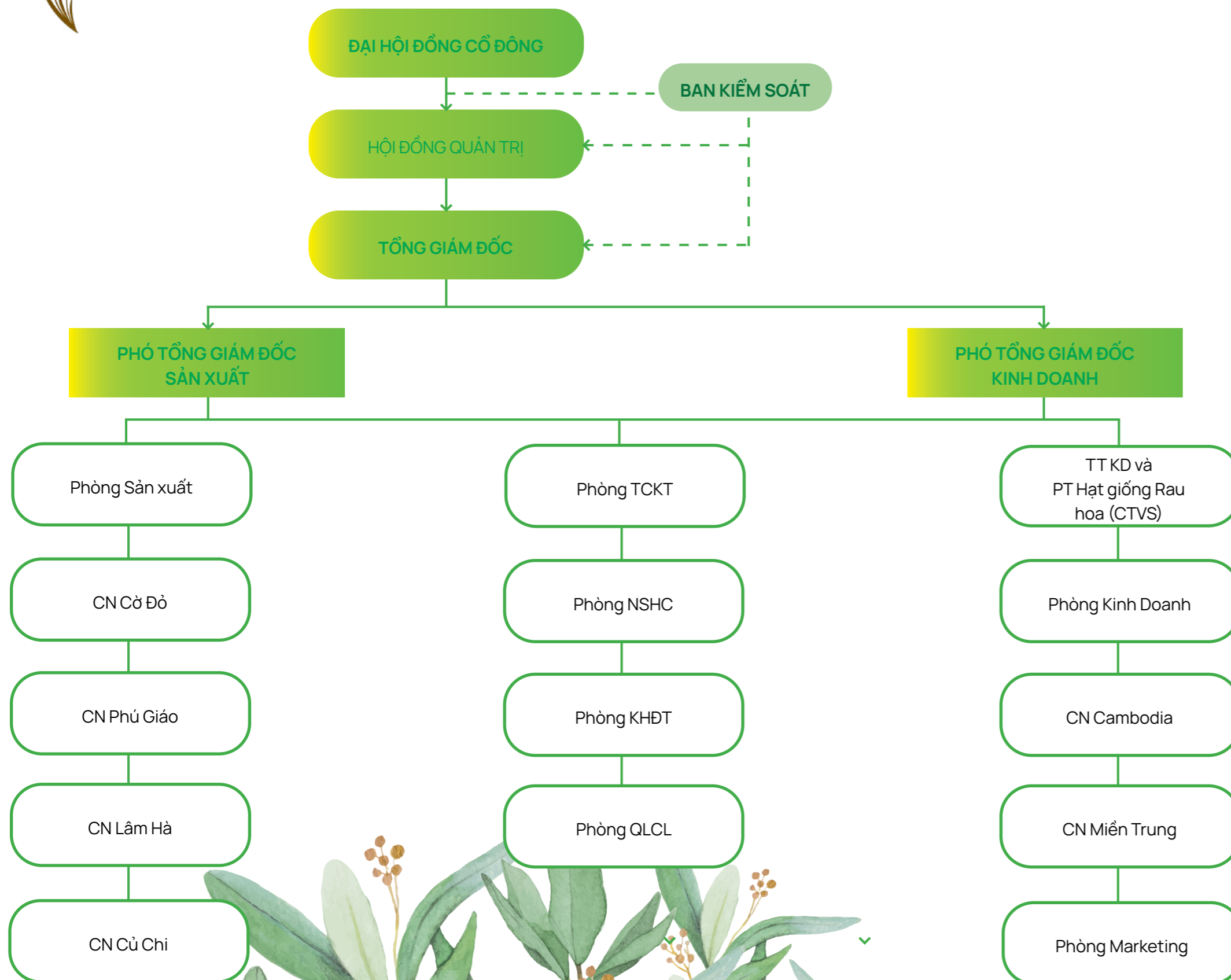
Hội đồng quản trị (HDQT): HDQT là cơ quan quản lý Công ty, có quyền nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Số lượng thành viên HDQT Công ty là 05 thành viên. Trong đó, có 04 thành viên HDQT độc lập không điều hành. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm giám sát và chỉ đạo các mặt hoạt động của Công ty.

Ban kiểm soát (BKS): Ban Kiểm soát cũng là một thiết chế quan trọng đóng vai trò kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc bao gồm 03 thành viên không phải là người có liên quan đến các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, hoạt động độc lập với bộ máy điều hành và có chức năng quan trọng là thực hiện công tác giám sát để bảo vệ quyền lợi cho cổ đông, bảo vệ công ty và những người có quyền lợi liên quan đến SSC. Nhiệm kỳ hoạt động của Ban kiểm soát là 05 năm.

Ban Tổng Giám đốc (BTGD): Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần giống cây trồng miền Nam là người điều hành và chịu trách nhiệm về mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Công ty có 01 Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao.



MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ





CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Công ty con

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ GIỐNG CÂY TRỒNG MIỀN NAM (SSE) (*)

Địa chỉ	282 Lê Văn Sỹ, Phường 1, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh
Lĩnh vực SXKD chính	Sản xuất máy nông nghiệp, lâm nghiệp, máy chế biến thực phẩm, đồ uống; sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc thiết bị
VĐL thực góp	3.349.764.000 đồng
Tỷ lệ sở hữu của Công ty	83,74%

(*) Công ty cổ phần Cơ Khí Giống Cây Trồng miền Nam (SSE) chưa thực hiện xong thủ tục phá sản, đang chờ Tòa án Nhân dân TP HCM tuyên bố phá sản; Giấy biên nhận thụ lý hồ sơ phá sản, chờ cử người Đại diện theo pháp luật mới do người đại diện theo pháp luật cũ đã mất, ngày 19/08/2019.

Công ty liên kết

CÔNG TY TNHH LÚA GẠO VIỆT NAM (VINARICE)

Địa chỉ	Cụm công nghiệp Trường Xuân, xã Trường Xuân, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam
Lĩnh vực SXKD chính	Chế biến kinh doanh hạt giống và nông sản
VĐL thực góp	99.000.000.000 đồng
Tỷ lệ sở hữu của Công ty	30%



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN



Tập trung phát triển sản phẩm mới:

- ❖ Bắp nếp: CX247 Super; MX10 New, Max 68 và SSC 287
- ❖ Bắp vàng: SSC 557, SSC 586 sinh khối;
- ❖ Lúa lai: KC06-1, HR182;
- ❖ Nhóm rau: Bí Pum 888, Bí đao lai F1 Wax 242;
- ❖ Lúa thuần: Đài Thơm 8, Hương Châu 6, Thiên Châu 16, VN121.

Duy trì tốc độ tăng trưởng dương: Doanh thu tăng trưởng bình quân: hơn 15% (tỷ lệ sản phẩm độc quyền là >80%)



Lợi nhuận biên (lãi gộp): trên 30%

- ❖ Chi phí bán hàng: tối đa 10% trên doanh thu thuần hàng năm;
- ❖ Chi phí quản lý: tối đa 12% trên doanh thu thuần hàng năm.

Mục tiêu thị phần:

- ❖ Chi phối thị trường bắp nếp, tăng sản phẩm lúa thuần ở ĐBSCL;
- ❖ Phát triển lúa lai nội địa và giảm dần lúa lai nhập khẩu; các sản phẩm rau lai.



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN (TT)

Chiến lược đến 2025, tầm nhìn đến 2030

Mục tiêu chiến lược: Không chỉ tập trung về mảng lúa, SSC trở thành công ty hàng đầu chuyên cung cấp hạt giống rau, bắp nếp, hóa chất lượng cao ở Việt Nam và xuất khẩu ra nước ngoài.

Mục tiêu thị phần: Là Công ty nằm trong top 3 Công ty có doanh số hạt rau lớn nhất khu vực phía Nam.

Mục tiêu tăng trưởng: Đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng bình quân trên 25% đối với sản phẩm chiến lược.

Mục tiêu sản phẩm:

- ❖ Nâng cơ cấu doanh thu hạt giống rau lai F1 lên 80% doanh thu và tập trung vào doanh thu hạt rau có giá trị công nghệ và đầu tư cao.
- ❖ Phát triển mở rộng kinh doanh nông sản, tham gia chuỗi cung ứng giá trị cao.

Mục tiêu quản trị

- ❖ Nâng cấp hệ thống quản trị tiên tiến, minh bạch và đặc biệt chú trọng đến hoàn thiện quy trình làm việc, quản trị rủi ro, áp dụng toàn diện phần mềm trong quản trị.
- ❖ Nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức, tập trung đào tạo nguồn lực và hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật.
- ❖ Liên tục cải tiến, đổi mới về tổ chức và quản trị doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu thay đổi.
- ❖ Xây dựng văn hóa kỷ cương và trách nhiệm trong doanh nghiệp.

Hoạt động chiến lược

- ❖ Khai thác tối đa tiềm lực sản phẩm nghiên cứu, tập trung sản phẩm có hàm lượng công nghệ và giá trị cao
- ❖ Liên kết và hợp tác với các Viện nghiên cứu, Trường Đại Học, các tổ chức quốc tế đầu ngành, các đơn vị kinh doanh giống hàng đầu để trao đổi vật liệu nghiên cứu và kinh doanh liên kết đa dạng hóa sản phẩm và tạo ưu thế xuất khẩu
- ❖ Đổi mới công tác quản trị, tập trung tối đa đầu tư cho nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng đội ngũ mạnh





CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

Rủi ro kinh tế

Bước qua những khó khăn đến từ ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh năm 2020 và 2021, năm 2022 là giai đoạn Việt Nam bước vào thời kỳ “bình thường mới” với chủ trương chính sách “sống chung với dịch”, với những gam màu tươi sáng hơn cho Việt Nam nói chung và ngành nông nghiệp nói riêng. Tuy nhiên, trên con đường phục hồi kinh tế, những thách thức đã dần hiện diện đến từ các ảnh hưởng tiêu cực của nền kinh tế thế giới. Cụ thể, chiến tranh Nga -Ukraine làm trầm trọng hơn vấn đề khủng hoảng năng lượng, đồng thời tình trạng lạm phát cao ở các quốc gia từ chính sách nới lỏng tiền tệ trong giai đoạn dịch bệnh. Lạm phát cao, chi phí vận chuyển tăng, ảnh hưởng dây chuyền đến giá hàng hóa, nguyên vật liệu. Từ đó, ảnh hưởng trực tiếp đến nông sản xuất khẩu từ Việt Nam. Đồng thời, trong khi các nền kinh tế đã thích nghi với tình hình dịch bệnh, chính sách Zero-Covid của Trung Quốc gây cản trở thương mại toàn cầu. Trung Quốc là một trong những thị trường xuất khẩu lớn của nông sản Việt Nam, chính sách Zero-Covid quy định nghiêm ngặt về thông quan hàng hóa dẫn đến gia tăng thời gian lưu kho ảnh hưởng chất lượng nông sản. Các tác động vĩ mô thế giới ảnh hưởng tiêu cực đến tình hình xuất nhập khẩu nông sản tại Việt Nam, tạo nên các e ngại xuống giống tái vụ của người nông dân, có thể dẫn đến giảm sản lượng tiêu thụ, ảnh hưởng trực tiếp lên doanh thu của SSC - Công ty chuyên về sản xuất giống cây trồng.

Đứng trước nhiều cơ hội và thách thức của giai đoạn hậu COVID-19, Việt Nam vẫn đang đi trên lộ trình phục hồi kinh tế với nhiều kết quả tích cực. Theo Tổng cục Thống kê, nền kinh tế Việt Nam năm 2022

đạt tăng trưởng dương GDP 8,02%, cao nhất trong giai đoạn 2011 – 2022. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản thể hiện vai trò bệ đỡ của nền kinh tế, tăng 3,36% cùng kỳ, đóng góp 5,11% vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của nền kinh tế. Cụ thể hơn, ngành nông nghiệp tăng 2,88%, đóng góp 0,27 điểm phần trăm vào tốc độ tăng trưởng GDP. Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, xuất khẩu gạo trong 6 tháng đầu năm đạt 3,11 triệu tấn, tăng 12,3% về lượng và tăng nhẹ 0,7% về trị giá so với cùng kỳ, kết năm, xuất khẩu gạo “rộng cửa” với 7,2 triệu tấn, thu về 3,49 tỷ USD. Đạt được kết quả trên là nhờ vào nỗ lực của của cơ quan ban ngành và toàn thể người nông dân Việt Nam, đồng thời không thể phủ nhận đóng góp của các Hiệp định thương mại tự do đã ký kết. Đặc biệt, vào tháng 1/2022, hiệp định thương mại tự do có quy mô lớn nhất thế giới – Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP) giữa 10 nước ASEAN với 05 đối tác là Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia và New Zealand chính thức có hiệu lực, tạo kỳ vọng cho nền kinh tế Việt Nam trong những năm sắp tới.

Công ty Cổ phần giống cây trồng miền Nam là một trong những doanh nghiệp có quy mô lớn và hoạt động lâu năm trong lĩnh vực giống cây trồng, có kinh nghiệm trong việc ứng phó với những biến động của nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Trước những biến động của kinh tế vĩ mô, SSC luôn theo dõi, cập nhật và điều chỉnh hoạt động kinh doanh kịp thời với xu hướng của nền kinh tế Việt Nam nói chung và ngành Nông, lâm, ngư nghiệp nói riêng, đảm bảo hoạt động sản xuất diễn ra hiệu quả.



Rủi ro lãi suất

Trong tình hình lạm phát toàn cầu ở mức cao, Cục dự trữ liên bang Mỹ (FED) đã 07 lần tăng lãi suất, khiến đồng USD tăng mạnh, tạo sức ép gia tăng lạm phát tại các quốc gia khác, trong đó có Việt Nam. Để kiểm soát lạm phát, ổn định tình hình kinh tế vĩ mô, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tăng lãi suất điều hành, cụ thể gia tăng lãi suất liên ngân hàng lên 7%/năm. Việc gia tăng lãi suất gây nhiều áp lực cho các doanh nghiệp hiện đang sử dụng nguồn vốn vay cao trong quá trình phục hồi kinh doanh.

Năm 2022, Công ty cổ phần giống cây trồng miền Nam không sử dụng nợ vay tài trợ cho hoạt động kinh doanh vì thế tránh được các biến động lãi suất ngân hàng khi các khoản nợ ngắn hạn có thể chịu lãi suất cao, nhờ đó hạn chế gây ra những rủi ro nhất

định. Tuy nhiên, gia tăng lãi suất cũng phần nào ảnh hưởng đến các đối tác của SSC ảnh hưởng đến quá trình hoàn tất các khoản phải thu. Trong thời gian sắp tới, công ty tiếp tục nỗ lực không phụ thuộc quá nhiều vào nguồn vốn vay ngoài, trong trường hợp có kế hoạch sử dụng sẽ đảm bảo để ra kế hoạch vay nợ hợp lý, đảm bảo đáp ứng nhu cầu vốn và quản lý rủi ro tốt nhất.





CÁC NHÂN TỐ RỦI RO (TT)

Rủi ro đặc thù ngành

Là doanh nghiệp lâu năm hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, công ty phải chịu những rủi ro chung của ngành. Cụ thể, những rủi ro đến từ các yếu tố như quy hoạch vùng kinh tế, bản quyền sản phẩm, biến đổi khí hậu, dịch bệnh,... Những yếu tố này có tác động trực tiếp đến tình hình hoạt động và sản xuất kinh doanh trong năm của công ty

Rủi ro nguyên vật liệu

Lĩnh vực kinh doanh chính của SSC là nghiên cứu, sản xuất và phân phối giống cây trồng, vì thế nguyên liệu đầu vào quan trọng nhất phải kể đến hạt giống, dù trong nghiên cứu hay cả nhập khẩu để sản xuất. Vì thế, biến động của giá nguyên vật liệu là nhân tố chính có thể ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh của công ty. Cụ thể trong năm, vì nguồn hàng nhập khẩu hạt giống chủ yếu đến từ Trung Quốc, chính sách Zero-Covid của Trung Quốc gây ra khó khăn trong công tác thông quan, cùng với chi phí vận chuyển và các chi phí khác tăng từ khủng hoảng năng lượng.

Trước tình hình trên, với ưu thế là doanh nghiệp lâu năm, công ty sở hữu những vùng sản xuất giống khá rộng; cùng với uy tín cao trong ngành, công ty vẫn thực hiện các hợp đồng sản xuất với nông dân các vùng xung quanh. Vì vậy, để chủ động ứng phó với rủi ro nguyên vật liệu, SSC luôn nâng cao uy tín của mình, thiết lập và duy trì mối quan hệ với các nhà cung cấp bằng việc ký kết các hợp đồng dài hạn. Ngoài ra, về mặt kỹ thuật, công ty thực hiện cung cấp giống và có sự hướng dẫn, giám sát nông dân theo đúng kỹ thuật, đảm bảo chất lượng hạt giống. Từ đó, hỗ trợ công ty hạn chế sự thiếu hụt, biến động của giá nguyên vật liệu mà vẫn đảm bảo chất lượng đầu vào của công ty.

Sâu bệnh

Ngành nông nghiệp luôn đối mặt với các rủi ro từ tự nhiên, trong đó một trong những tác nhân lớn ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh là sâu bệnh. Không chỉ ảnh hưởng đến sản lượng và chất lượng nông sản trong quá trình sản xuất, mà còn quá trình bảo quản sau thu hoạch, ảnh hưởng nghiêm trọng đến năng suất. Hiện nay, với thời tiết thất thường nắng mưa xen kẽ, tạo điều kiện thuận lợi xuất hiện nhiều loại sâu, bệnh gây hại. Cụ thể, như: rầy nâu, rầy lưng trắng, sâu cuốn lá nhỏ, bệnh khô vằn, sâu đục thân bướm 2 chấm, chuột, bọ xít, bệnh bạc lá, đạo ôn cổ bông,... Là bên cung cấp giống chủ yếu cho toàn tỉnh miền Nam, hoạt động kinh doanh của công ty cũng sẽ bị ảnh hưởng khi các loại sâu bệnh phát triển và gây hại lên các sản phẩm, đặc biệt là lúa và bắp - hai sản phẩm chính của Công ty.

Do đó, để phòng chống sâu bệnh, đảm bảo năng suất, sản lượng và chất lượng của hạt giống, công ty thực hiện 2 công tác: bên ngoài và bên trong. Với công tác bên ngoài, công ty tăng cường công tác dự báo, theo dõi thường xuyên và xử lý ngay khi mới xuất hiện để không phát triển lây lan thành vùng dịch. Với công tác bên trong, là công ty chuyên nghiên cứu và phát triển hạt giống, SSC gia tăng các tính năng chống chịu tốt nhằm hạn chế khả năng bị ảnh hưởng bởi sâu bệnh.

Thời tiết

Với khí hậu nhiệt đới gió mùa, Việt Nam là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề bởi biến đổi khí hậu - ảnh hưởng tự nhiên tác động mạnh đến chất lượng và sản lượng tiêu thụ hạt giống của SSC. Trong năm 2022, dự báo El Nino Southern Oscillation (ENSO) tiếp tục duy trì trạng thái La Nina (gây mưa ở đông bán cầu: Thái Lan, Việt Nam, Ấn Độ,...), gây mưa bão với cường độ lớn. Khu vực miền Trung là khu vực chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của bão lũ khiến hoạt động canh tác gặp nhiều khó khăn, các tỉnh Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi là các tỉnh chịu ảnh hưởng nặng nề nhất. Đồng thời, với sự nóng lên của khí hậu toàn cầu, sự dâng cao của mực nước biển trung bình hàng năm gây ngập lụt ảnh hưởng đến diện tích đất trồng của các tỉnh ven biển như Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long. Tuy nhiên, nhờ vào công tác dự báo, theo dõi sát sao và chỉ đạo kịp thời của Chính phủ phần nào giảm thiểu mức độ ảnh hưởng của thời tiết, đảm bảo năng suất đạt ra của vụ mùa.

Để hạn chế ảnh hưởng của thời tiết, chủ động hơn trong công tác phòng ngừa, Công ty luôn theo dõi chặt chẽ tình hình biến đổi khí hậu và nguồn nước. Mặt khác, chú trọng đầu tư kho bãi bảo quản hàng hóa và hàng tồn kho đảm bảo không thiếu hụt nguồn cung, đảm bảo cung cấp đầy đủ hàng hóa cho người nông dân trong tình hình thời tiết diễn biến thất thường. Bên cạnh đó, công ty tiếp tục đầu tư nghiên cứu các giống cây có khả năng chống chịu tốt, thích nghi cao với nhiều loại khí hậu, góp phần giảm thiểu ảnh hưởng của thời tiết từ bên trong.

Xu hướng diện tích đất nông nghiệp thu hẹp

Cơ cấu kinh tế Việt Nam đang chuyển dịch hướng đến công nghiệp hóa - hiện đại hóa, tầm nhìn đến năm 2045, Việt Nam trở thành nước công nghiệp phát triển hiện đại, đẩy mạnh phát triển giao thông, khu công nghiệp, khu du lịch,... Để phù hợp với mục tiêu, kết quả dẫn đến sự thu hẹp của đất nông nghiệp. Theo Bộ Tài nguyên và môi trường khi thống kê diện tích đất đai của cả nước năm 2020 ban hành ngày 2/3/2022, diện tích đất nông nghiệp chiếm 84,45% tổng diện tích tự nhiên của cả nước, trong đó, đất sản xuất nông nghiệp chiếm 35,37%, đất trồng lúa chiếm 11,82%. Với tốc độ bình quân mỗi năm cả nước mất đi 7.000 ha diện tích đất trồng lúa, kế hoạch năm 2025, tổng diện tích đất nông nghiệp chỉ còn 84,1%, diện tích đất trồng lúa giảm còn 11,27%. Để đối phó với rủi ro này, Công ty chủ động hợp tác với công ty ngành nông nghiệp xây dựng chuỗi giá trị lương thực, giúp người nông dân tìm đầu ra cho sản phẩm của mình. Ngoài ra, công ty còn có những biện pháp hợp tác với các cấp chính quyền địa phương, chủ động cơ cấu lại diện tích giống cây trồng cũng như chuyển đổi cơ cấu giữa các giống cây trồng năng suất cao giúp nâng cao thu nhập của nông dân.





CÁC NHÂN TỐ RỦI RO (TT)

Rủi ro đặc thù ngành

Rủi ro hàng giả

Với khí hậu nhiệt đới gió mùa mang tính chất cận xích đạo, độ ẩm cao và nguồn ánh sáng dồi dào, các tỉnh phía Nam là vùng sản xuất nông nghiệp trọng điểm của cả nước. Theo Tổng cục Thống kê, báo cáo cập nhật gần nhất (1/7/2020), cả nước có 4.346 xã có điểm/cửa hàng cung cấp giống cây trồng. Theo đó, thực trạng vi phạm bản quyền và tồn tại hàng giả khá phổ biến khi những loại giống cây trồng không rõ nguồn gốc xuất xứ được bán với giá rẻ cho ra nông sản kém chất lượng khiến cho nông dân chịu nhiều thiệt hại. Thực trạng này không chỉ ảnh hưởng mạnh đến uy tín của các công ty sản xuất hạt giống khi nông dân dần mất niềm tin vào các sản phẩm mà còn gây hậu quả nghiêm trọng đến chất lượng vụ mùa.

Trước thực trạng trên, công ty đã hành động nhanh chóng, tích cực chủ động quảng bá sản phẩm trên thị trường, gia tăng mức độ nhận diện thương hiệu cũng như hướng dẫn sự khác biệt giữa hàng thật đến từ thương hiệu SSC và hàng giả, chỉ rõ các kênh phân phối sản phẩm chất lượng cho người nông dân. Mặt khác, công ty đẩy mạnh tuyên truyền giúp người nông dân trang bị các kiến thức cần thiết. Từ đó, công ty vừa đảm bảo uy tín thương hiệu công ty đã gầy dựng bao năm qua vừa bảo vệ quyền lợi của nhà nông. Một trong những hành động thể hiện sự quyết liệt của công ty trong việc giảm thiểu hàng giả là việc đăng ký bản quyền tác giả, quyền khai thác và sản xuất kinh doanh tại Cục Sở hữu Trí tuệ đối với các giống cây trồng được SSC nghiên cứu và phát triển, điển hình là Đài Thơm 8. Khi phát hiện các trường hợp Đài Thơm 8 giả, công ty đã có những hành động kịp thời cảnh báo cho người dân, giúp người dân cảnh giác và nhận biết đúng mặt hàng sản phẩm chất lượng từ SSC. Thực trạng chưa nhận thức được vấn đề bản quyền của các trung tâm nhân giống vẫn còn tiếp diễn. Dù đã được cấp bằng bảo hộ sở hữu trí tuệ, nhiều giống cây trồng vẫn bị sao chép hoặc sử dụng dòng bố, mẹ tương tự để tạo ra giống mới. Công ty SSC kiên quyết mạnh tay nhờ vào sự can thiệp của pháp luật, bảo vệ bản quyền sở hữu trí tuệ do chính công ty đầu tư và phát triển.

Rủi ro thị trường

Là một trong những nước thuộc nhóm các quốc gia xuất siêu nông sản, nguồn cung giống cây trồng là đầu vào quan trọng nhất trong ngành nông nghiệp, ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất và chất lượng của nông sản. Theo Tổ chức Lương thực Thế giới (FAO), nhu cầu hạt giống của Việt Nam ước tính đạt 1,2-1,5 triệu tấn hạt giống các loại (tương ứng với giá trị khoảng hơn 1 tỷ đô). Tuy nhiên, theo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thị trường hạt giống tại Việt Nam đáp ứng 95% giống lúa, hơn 60% với ngô theo tiêu chuẩn, nhưng chỉ đáp ứng 10% hạt giống rau hoa. Vì vậy, giống cây trồng là lĩnh vực tiềm năng, thu hút được sự quan tâm của nhiều doanh nghiệp trong nước và quốc tế. Về mặt cạnh tranh, các công ty giống cây trồng không chỉ cạnh tranh nội địa mà còn cạnh tranh với các doanh nghiệp nước ngoài. Cụ thể, giống cây trồng các loại được nhập khẩu (Trung Quốc, Thái Lan, Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc,...) và được cung ứng bởi các doanh nghiệp nước ngoài có trụ sở nghiên cứu, nhà sản xuất tại Việt Nam như Vilmorin (Pháp), BioSeed (Ấn Độ), East-West Seed (Thái Lan), Bayer (Đức), Sakata (Nhật Bản),... Nguyên nhân thị phần hạt giống có sự chênh lệch trên chủ yếu đến việc các doanh nghiệp trong nước chưa có điều kiện phát

triển công nghệ từ thiếu thốn nguồn vốn, đồng thời thị trường khá phân tán và thiếu tính liên kết trong chuỗi giá trị. Bên cạnh đó, việc quá tập trung vào nhóm cây lương thực truyền thống khiến nhóm cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm, rau và hoa chưa được quan tâm, gây ra thiếu nguồn cung trong nước, nhập khẩu hàng chục triệu USD hằng năm.

Nhận thức được rủi ro cạnh tranh trong ngành, Công ty thành lập Trung tâm kinh doanh và phát triển hạt giống Rau Hoa (CTVS), giúp công ty xâm nhập vào thị trường hạt giống khoa học công nghệ cao, với nhiều tiềm năng phát triển, phục vụ cho thị trường trong nước và nước ngoài trong tương lai. Mặt khác, công ty chủ động liên kết các công ty khác trong ngành từ khâu nghiên cứu đến sản xuất sau đó phân phối để thành lập chuỗi giá trị bền vững, xuyên suốt đầu vào và đầu ra. Bên cạnh đó, Công ty đẩy mạnh công tác marketing và đại lý phân phối để người dân dễ dàng tiếp cận, gia tăng nhận diện thương hiệu. Đồng thời, chủ động lắng nghe, quan tâm đến nhu cầu của người nông dân, của thị trường. Từ đó, đặt định hướng cải tiến công nghệ, để ra chiến lược đúng đắn để gia tăng khả năng cạnh tranh với các doanh nghiệp trong và ngoài nước.





CÁC NHÂN TỐ RỦI RO (TT)

Rủi ro luật pháp

Công ty Cổ phần giống cây trồng miền Nam hoạt động theo loại hình doanh nghiệp công ty cổ phần, được niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE). Vì thế, Công ty cần đáp ứng các điều kiện niêm yết đồng thời mọi hoạt động của Công ty được điều chỉnh bởi hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật bao gồm: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các văn bản pháp luật và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn có liên quan. Hơn nữa, trong những năm gần đây, tình hình kinh tế vĩ mô có nhiều biến động, Chính phủ luôn hành động kịp thời, cập nhật, sửa đổi các văn bản pháp luật để hoàn thiện hơn các chính sách, trong đó có chính sách về công tác giống cây trồng, quy chuẩn về kỹ thuật, phân loại và chất lượng giống. Đặc biệt, với

thực trạng nhiều ảnh hưởng tiêu cực từ tình hình bất cân xứng thông tin của nhà đầu tư và doanh nghiệp tại Việt Nam, vai trò của công bố thông tin được điều chỉnh trong quy định càng thêm chi tiết, chặt chẽ.

Là một trong những công ty hoạt động lâu năm trong ngành, trải qua nhiều lần thay đổi của môi trường pháp lý, Công ty cổ phần giống cây trồng miền Nam có kinh nghiệm trong việc cập nhật, theo dõi sát sao các chính sách cũng như các văn bản pháp luật hiện hành về lĩnh vực nông nghiệp. Từ đó, đảm bảo các hoạt động kinh doanh luôn được tuân thủ, tận dụng các ưu đãi dành cho ngành nông nghiệp.

Rủi ro khác

Bên cạnh các rủi ro trên, các rủi ro bất khả kháng công ty phải đối mặt như thiên tai, cháy nổ, hỏa hoạn hoặc dịch bệnh luôn được công ty xem xét và đánh giá. Các rủi ro bất thường có ảnh hưởng đáng kể về nhân sự, tài sản, hoạt động kinh doanh chung. Hiện tại, tình hình dịch bệnh đã có xu hướng ổn định, không loại trừ khả năng nền kinh tế thế giới có thể tiếp tục đón nhận các cú sốc mạnh một khi biến thể mới được hình thành. Từ đó, có thể gây nên các tác động tiêu cực như: giãn cách xã hội khiến người nông dân không thể tham gia vào trồng trọt,

tắc nghẽn hàng hóa ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm, giá nguyên vật liệu nhiều biến động,...Để kiểm soát rủi ro, công ty chủ động xây dựng phương án phòng ngừa và giảm thiểu rủi ro bằng cách chủ động mua bảo hiểm cho người lao động, tài sản và các bên liên quan (nhà xưởng, hàng hóa, kho bãi, phương tiện vận tải,...). Đồng thời, công ty chủ động nâng cao ý thức cho người lao động, cung cấp các kỹ năng sinh tồn cần thiết để xử lý kịp thời trường hợp khẩn cấp.



02 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

- 01 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- 02 Tổ chức và nhân sự
- 03 Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án
- 04 Tình hình tài chính
- 05 Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% Tăng/Giảm
1	Doanh thu thuần	310.442	300.268	-3,28%
2	Giá vốn hàng bán	201.399	184.404	-8,44%
3	Lợi nhuận gộp	109.043	115.864	6,26%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	14.555	6.656	-54,27%
5	Chi phí tài chính	2.163	825	-61,88%
6	Chi phí bán hàng	28.306	27.761	-1,93%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	30.113	36.029	19,64%
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	63.015	57.906	-8,11%
9	Lợi nhuận khác	2.896	5.833	101,45%
10	Lợi nhuận trước thuế (*)	65.911 (*)	63.740	-3,29%
11	Lợi nhuận sau thuế (*)	54.447 (*)	50.665	-6,95%
12	EPS (đồng)	3.774	3.512	-6,95%

(*) Năm 2021, SSC nhận được khoản lợi nhuận được chia từ Vinarice khiến Doanh thu hoạt động tài chính tăng 9,9 tỷ đồng. Khi không ghi nhận khoản doanh thu này, lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế năm 2021 của SSC lần lượt là 56.011 triệu đồng và 44.547 triệu đồng.

Cơ cấu doanh thu theo sản phẩm

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Doanh thu 2021	Doanh thu 2022	Tỷ trọng 2021 (%)	Tỷ trọng 2022 (%)
1	Bắp nếp	35.683	34.710	11,49%	11,56%
2	Bắp vàng	48.099	40.637	15,49%	13,53%
3	Lúa lai	18.223	20.152	5,87%	6,71%
4	Lúa thuần	166.029	164.046	53,48%	54,63%
5	Rau	26.187	24.325	8,44%	8,10%
6	Đậu	7.415	7.693	2,39%	2,56%
7	Vật tư nông nghiệp	4.282	3.325	1,38%	1,11%
8	Sản phẩm khác	4.524	5.382	1,46%	1,79%
Tổng cộng		310.442	300.268	100%	100%





TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (TT)

Tình hình thực hiện so với kế hoạch

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	TH 2022/ TH 2021	TH 2022/ KH 2022
1	Doanh thu thuần	310.442	372.831	300.268	96,72%	80,54%
2	Lợi nhuận trước thuế	65.911 (*)	66.011	63.740	96,71%	96,56%
3	Lợi nhuận sau thuế	54.447 (*)	52.809	50.665	93,05%	95,94%

(*) Năm 2021, SSC nhận được khoản lợi nhuận được chia từ Vinarice khiến Doanh thu hoạt động tài chính tăng 9,9 tỷ đồng. Khi không ghi nhận khoản doanh thu này, lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế năm 2021 của SSC lần lượt là 56.011 triệu đồng và 44.547 triệu đồng.

Bước vào trạng thái bình thường mới, những con số tích cực và những gam màu sắc tươi sáng dần hiện diện, tuy nhiên cũng ẩn chứa nhiều thách thức mà SSC nói riêng và Việt Nam nói chung phải đối mặt. Sau dịch, khi các nhà máy hoạt động trở lại, sự chuyển dịch cơ cấu lao động ngày càng được thúc đẩy trên đà phục hồi kinh tế, nhiều nông dân đã chuyển sang làm việc tại các khu công nghiệp với nguồn thu nhập tốt hơn. Bên cạnh đó, biến động kinh tế - chính trị - xã hội toàn cầu khiến tình hình xuất khẩu lương thực khó khăn, giá cả vật tư, chi phí xuất khẩu cao ảnh hưởng đến thu nhập cũng như tâm lý của người dân. Mặt khác, năm 2022 cũng là năm có nhiều biến đổi khí hậu, hiện tượng thời tiết cực đoan, nắng nóng và mưa lớn liên tục tại các tỉnh Tây Nguyên và Nam Bộ, đồng thời xâm nhập mặn tại Đồng Bằng Sông Cửu Long, khiến các mùa vụ của người nông dân đến muộn, ảnh hưởng đến năng suất cây trồng. Do các nguyên nhân trên doanh thu thuần năm 2022 của SSC ghi nhận đạt mức hơn 300 tỷ, giảm nhẹ 3,28% so với cùng kỳ, đạt 80,54% kế hoạch. Mặt khác, Công ty cũng đang nỗ lực tái cơ

cấu và đầu tư theo định hướng của Tập đoàn, tập trung đẩy mạnh hoạt động kinh doanh hạt giống bắp bắp, rau màu, đậu, vật tư nông nghiệp, sau khi SSC chuyển thị trường lúa thuần 13 tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long sang Vinarice từ tháng 01/2020. Định hướng tái cơ cấu này đã phần nào được phản ánh trong lợi nhuận gộp khi lợi nhuận gộp tăng 6,26% do các hạt giống rau màu có biên lợi nhuận gộp tốt hơn lúa.

Trong năm 2022, doanh thu hoạt động tài chính và chi phí tài chính giảm mạnh, chủ yếu là do mức nền cao biến động của năm 2021. Năm 2021, Công ty nhận được khoản thu nhập được phân chia từ Công ty liên kết dẫn đến doanh thu tài chính cao bất thường trong khi để tăng cường vòng quay tiền trong thời gian dịch bệnh, SSC tăng mạnh chiết khấu thanh toán khuyến khích khách hàng thanh toán sớm. Trong năm 2022, bên cạnh hoạt động này, phần lớn chi phí tài chính được đóng góp từ lỗ chênh lệch tỷ giá bởi tỷ giá USD/VND đã tăng trung bình hơn 4% từ động thái tăng lãi suất của FED.

Mặt khác, đi cùng với định hướng tái cơ cấu của Tập đoàn, Công ty chuyển nhân sự cũng như tăng cường năng lực quản lý tại các chi nhánh, nhà máy, thông qua tuyển mới nhiều nhân sự quản lý, do đó chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 19,64%. Do năm 2022 của SSC không nhận được lợi nhuận được chia từ Vinarice gây sụt giảm mạnh doanh thu tài chính cùng với chi phí quản lý tăng, là hai nguyên nhân chủ yếu khiến lợi nhuận trước thuế ghi nhận giảm 3,29% so với cùng kỳ, đạt 96,56% kế hoạch đặt ra trong khi lợi nhuận sau thuế có xu hướng giảm 6,95%, đạt 95,94%. Hiện nay, Công ty trong quá trình tái cơ cấu hướng đến mục tiêu gia tăng biên lợi nhuận, trở thành một trong những công ty đứng đầu trong lĩnh vực hạt giống tại Việt Nam.



Danh sách Ban điều hành

Tính tại ngày 31/12/2022

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Nguyễn Đình Nam	Tổng Giám đốc	0	0%	01/06/2020
2	Ông Nguyễn Quốc Phong	Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh	0	0%	24/02/2018
3	Ông Lâm Tuấn Lạc	Kế toán trưởng Công ty	0	0%	01/11/2020

Những thay đổi trong ban điều hành trong năm 2022

Ngày 30/6/2022, Hội đồng quản trị thông qua chấp nhận cho Ông Lê Minh Chánh – Kỹ sư Nông học, thôi giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Phụ trách Sản xuất của SSC để chuyển sang làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (Tập đoàn Vinaseed) – Công ty mẹ của Công ty Cổ phần Giống cây trồng Miền Nam, có hiệu lực từ ngày 01/07/2022.



ÔNG NGUYỄN ĐÌNH NAM

Tổng Giám đốc

Năm sinh	: 1977
Quốc tịch	: Việt Nam
Trình độ học vấn	: Thạc sỹ Tài chính/ Cử nhân kế toán kiểm toán/ Cử nhân Luật kinh doanh
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	: Không
Chức vụ hiện nay tại Công ty	: Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác	: Không

Quá trình công tác

06/2021 – nay	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Giống cây trồng miền Nam
06/2020 – 05/2021	Ủy viên HĐQT kiêm Quyền Tổng Giám đốc CTCP Giống cây trồng miền Nam
01/2020 – 05/2020	Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Lúa Gạo Việt Nam (Vinarice)
08/2018 – 12/2019	Phó Tổng Giám đốc Quản trị kiêm Giám đốc Kế hoạch Đầu tư
09/2017 – 07/2018	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam
10/2010 – 08/2017	Giám đốc KHĐT – Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam
12/2008 – 09/2010	Phó Trưởng phòng KHĐT – Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam
06/2005 – 11/2008	Nhân viên KHĐT – Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam
08/2003 – 05/2005	Kế toán tổng hợp – Công ty Cổ phần Tập đoàn Thiên Long
03/2002 – 07/2003	Kế toán tổng hợp – Công ty Cổ phần Giấy Sài Gòn
09/2000 – 02/2002	Nhân viên kế toán – Công ty TNHH Đông Nam

**ÔNG
NGUYỄN QUỐC PHONG****Phó Tổng Giám đốc
Kinh doanh**

Năm sinh	:	1981
Quốc tịch	:	Việt Nam
Trình độ học vấn	:	Kỹ sư Kinh tế Nông lâm
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	:	Không
Chức vụ hiện nay tại Công ty	:	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kinh doanh kiêm Giám đốc Marketing.
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác	:	Không

Quá trình công tác

08/2022 - nay	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kinh doanh kiêm Giám đốc Marketing.
07/2020 - 07/2022	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kinh doanh kiêm Giám đốc Chi nhánh Trung tâm Kinh doanh và Phát triển Hạt giống Rau Hoa (CTVS) - Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam
03/2018 - 06/2020	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kinh doanh kiêm Giám đốc Kinh doanh - Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam
10/2015 - 02/2018	Giám đốc kinh doanh - Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam
04/2013 - 09/2015	Quyền Giám đốc kinh doanh - Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam
10/2010 - 03/2013	Phó Phòng Kinh Doanh - Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam
02/2009 - 09/2010	Trưởng vùng Duyên hải Miền Trung - Phòng Kinh doanh - Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam
05/2004 - 01/2009	Nhân viên Kinh doanh - Phòng Kinh doanh - Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam

**ÔNG
ÔNG LÂM TUẤN LẠC****Kế toán trưởng**

Năm sinh	:	1985
Quốc tịch	:	Việt Nam
Trình độ học vấn	:	Cử nhân Kinh tế
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	:	Không
Chức vụ hiện nay tại Công ty	:	Kế toán trưởng Công ty.
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác	:	Không

Quá trình công tác

05/2021 - nay	Kế toán trưởng Công ty - Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam
11/2020 - 04/2021	Quyền Kế toán trưởng Công ty - Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam
01/2020 - 10/2020	Giám đốc KHĐT - Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam
10/2018 - 12/2019	Phó Kế toán trưởng Công ty - Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam
08/2018 - 09/2018	Kế toán tổng hợp - Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam
10/2017 - 07/2018	Phó phòng Kế toán - Công ty TNHH XNK Đại Dương Xanh
03/2017 - 09/2017	Trưởng phòng Kế toán - Công ty TNHH Thanh Luân
2010 - 2017	Phụ trách Phòng Kế toán - Nhà máy In Viettel Tập đoàn Viễn thông Quân đội
2009 - 2010	Kế toán viên - Công ty cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn

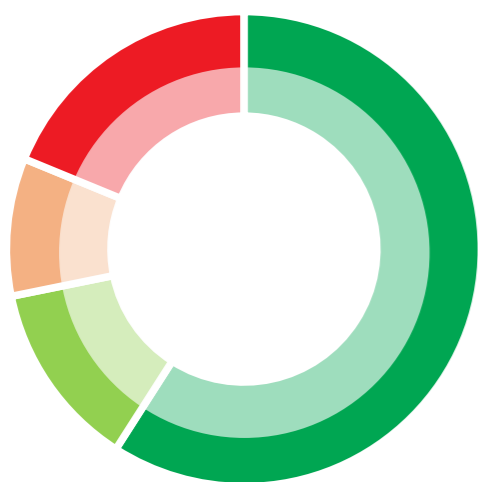


TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

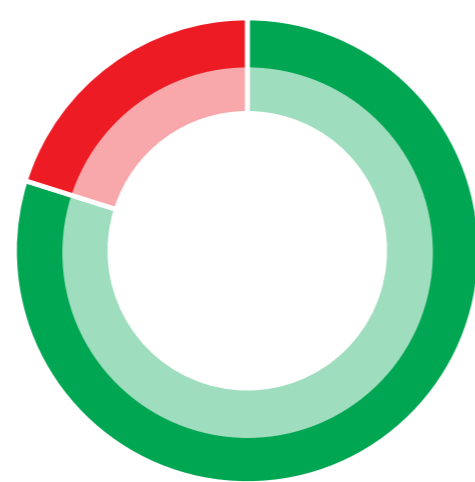
Số lượng cán bộ, nhân viên

STT	Tính chất phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ
I Theo trình độ lao động			
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	88	59,06%
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	19	12,75%
3	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	14	9,40%
4	Lao động phổ thông	28	18,79%
II Theo giới tính			
1	Nam	119	79,87%
2	Nữ	30	20,13%
III Theo thời hạn HĐLĐ			
1	Hợp đồng ngắn hạn dưới 1 năm	2	1,34%
2	Hợp đồng có thời hạn 1 đến 3 năm	39	26,17%
3	Hợp đồng không xác định thời hạn	108	72,48%
Tổng cộng		149	100%

Theo trình độ lao động



Theo giới tính



- Trình độ Đại học và trên Đại học
- Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp
- Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật
- Lao động phổ thông

- Nam
- Nữ

Thu nhập bình quân người lao động (Lao động hưởng lương thời gian)

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
Tổng số lượng người lao động (người)	257	221	137	139	131
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	17.500.000	17.500.000	15.100.000	18.067.194	17.600.000

Chính sách nhân sự

Hơn 46 năm thành lập và phát triển, gần 5 thập kỷ trôi qua, SSC vẫn là một trong 3 doanh nghiệp trong nước có thương hiệu tại Việt Nam với sứ mệnh “Chọn tạo, sản xuất và cung ứng hạt giống tốt cùng nông dân làm giàu”, nơi đảm bảo việc làm cho người lao động, CBNV được đóng góp công sức của chính mình cho ngành Nông nghiệp, cung cấp những hạt giống tốt nhất với sứ mệnh: “SSC vì cuộc sống của Nhà nông”. Mỗi CBNV đã đến với SSC theo chặng đường thời gian năm tháng khác nhau, ít nhất thì vài tháng, trung bình 9 năm và lâu nhất trên 40 năm nhưng cùng hướng đến mục tiêu là gắn kết để SSC của ngày hôm nay, dù SSC đã phải trải qua nhiều thăng trầm trong quá trình phát triển.

Trong những năm qua, Công ty đảm bảo một chế độ làm việc phù hợp, an toàn, đảm bảo đầy đủ các tiêu chí ghi nhận trong Luật lao động và chính sách lương thỏa đáng. Đối với chính sách tuyển dụng, SSC luôn công khai, minh bạch, công bằng với mọi ứng viên. Trong quá trình làm việc, Công ty cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động, xây dựng chính sách lao động phù hợp với Luật Lao động và đảm bảo đầy đủ trang thiết bị bảo hộ lao động cũng như đạt tiêu chuẩn an toàn vệ sinh trong khu vực làm việc. SSC cũng đặc biệt chú trọng đến việc đào tạo và phát triển kỹ năng cho nhân viên. Công ty luôn ủng hộ và đầu tư cho nhân viên để nâng cao tay nghề, phát triển kỹ năng quản lý, cũng như khuyến khích nhân viên có chí cầu tiến. Ngoài ra, SSC cũng quan tâm đến tinh thần của nhân viên bằng cách tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, hoạt động teambuilding, kỷ niệm các ngày lễ. SSC hy vọng rằng những hoạt động này sẽ giúp tăng cường tinh thần đồng đội, thúc đẩy sự gắn kết và nâng cao chất lượng cuộc sống của cả nhân viên và cộng đồng.

Trong năm 2022, SSC đã tổ chức du lịch nghỉ mát cho CBNV và thân nhân tại Đà Nẵng, Đà Lạt với nguồn kinh phí lên đến 1,6 tỷ đồng, hỗ trợ từ Quỹ khen thưởng, phúc lợi, cùng với hai đêm Gala Dinner của SSC tại Đà Nẵng đầy ấn tượng với sức mạnh “Đoàn kết – Đồng lòng - Vượt mục tiêu”, từ đó là động lực để toàn thể cũng nhau xây dựng một SSC vững mạnh.





TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Các khoản đầu tư lớn

TT	Hạng mục 2022	Kế hoạch (Đồng)	Thực hiện (Đồng)	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
I	Dự án cải tạo, xây dựng Trung Tâm Nghiên Cứu Lúa Cờ Đỏ	600.000.000	666.976.424	111,16%	Hoàn thành
1	Nội thất văn phòng	400.000.000	605.600.824	151,40%	
2	Cây xanh	200.000.000	61.375.600	30,69%	
II	Chi nhánh Cờ Đỏ	3.715.572.190	3.052.882.900	82,16%	
	Hệ thống nhập liệu (nhập xá)				
1	lúa tươi lên bin sấy và bồn chứa lúa tươi - CN Cờ Đỏ	1.049.793.300	699.862.200	66,67%	Hoàn thành
2	Chi phí sửa chữa lớn	2.665.778.890	2.353.020.700	88,27%	Hoàn thành
III	Chi nhánh Phú Giáo	1.835.400.000	722.933.500	39,39%	
	Làm mới nhà ở Nhân công lao động (Nhà ở quy cách 10 phòng kích thước 4m x 4m x 10 = 160 m ²)- Nhà móng BTCT, xây tường gạch ống, mái lợp tole	560.000.000		0,00%	
2	Nhà vệ sinh cho công nhân lao động chung (kích thước 4m x 6m = 24 m ²)	84.000.000		0,00%	
3	Làm nhà điều hành hệ thống tưới nhà cấp 4 (5m*10m), giếng khoan, Làm hồ chứa nước hệ thống tưới dung lượng 1400 m ³ , bạt HDPE 0.75mm lót hồ diện tích 1100m ² ,	336.000.000	94.303.500	28,07%	
4	Hệ thống tưới nhỏ giọt tự động, châm phân, bù áp (8 ha)+ Nhà điều hành, giếng khoan, hồ chứa, bạt HDPE	720.000.000		0,00%	

TT	Hạng mục 2022	Kế hoạch (Đồng)	Thực hiện (Đồng)	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
5	Hàng rào lưới B40 3mm khổ 1,5 m dài 2258 m	135.400.000	628.630.000	464,28%	Hoàn thành
IV	Chi nhánh Củ Chi	1.100.000.000	752.757.957	68,43%	
1	Chi phí sửa chữa lớn	1.100.000.000	752.757.957	68,43%	Hoàn thành
V	Chi nhánh Miền Trung	1.165.000.000	874.489.820	75,06%	
1	Chi phí sửa chữa lớn	400.000.000	130.589.820	32,65%	
2	Xe ô tô bán tải	765.000.000	743.900.000	97,24%	Hoàn thành
VI	Nhà máy chế biến hạt Giống rau (CTVS)	700.000.000	330.000.000	47,14%	
	Máy Coating hạt giống	700.000.000	330.000.000	47,14%	Máy đóng gói BTĐ
VII	Trụ sở công ty	3.057.196.000	2.250.503.800	73,61%	
1	Phần mềm kế toán + tồn kho, bán hàng	550.000.000	423.320.000	76,97%	
2	PM QLKH (CRM) và HT QL phân phối (DMS)	950.000.000	570.000.000	60,00%	
3	Bản quyền Hệ thống phần mềm được cài đặt trên hệ thống khách hàng + Triển khai (Hệ thống FPT SPRO)	792.196.000	513.283.800	64,79%	
4	Xe ô tô bán tải	765.000.000	743.900.000	97,24%	
VIII	Chi nhánh Lâm Hà	9.232.960.149	5.356.781.645	58,02%	
1	Nhà màng, hệ treo, bạt trải địa.	6.467.234.000	4.527.063.800	70,00%	
2	Xây dựng đường, hồ chứa nước,...	1.821.815.000	546.544.500	30,00%	
3	Hệ thống tưới.	943.911.149	283.173.345	30,00%	
IX	Nhà máy Hưng Yên	7.477.448.057	3.968.969.700	53,08%	
1	Cải tạo nhà máy Hưng Yên	6.283.351.160	3.468.297.000	55,20%	
2	Trạm biến áp 620 KVA	1.194.096.897	500.672.700	41,93%	
TỔNG CỘNG		28.883.576.396	17.976.295.746	62,24%	



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Các công ty con, công ty liên kết

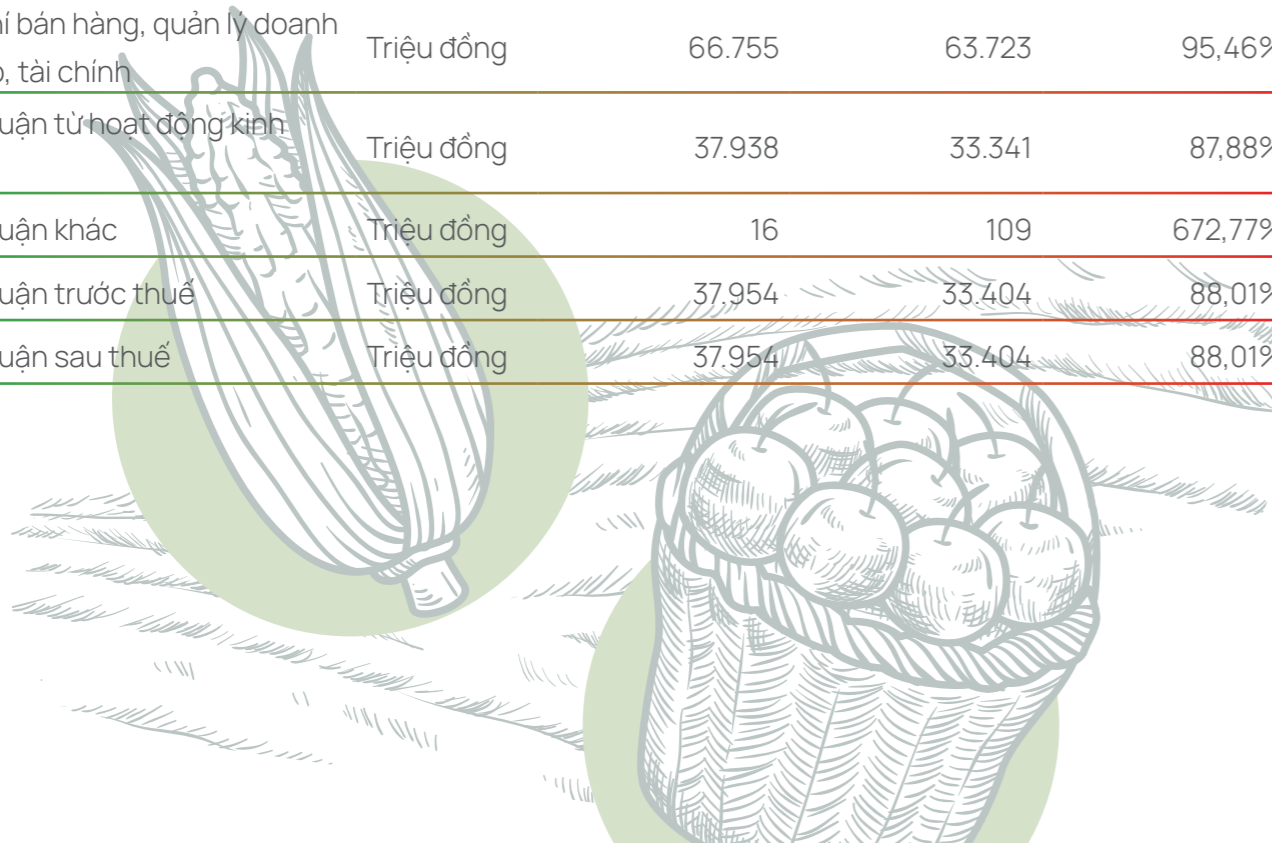
Công ty con

Công ty Cổ phần Cơ khí Giống Cây Trồng Miền Nam (SSE) là công ty con trực thuộc SSC được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo GCNĐKKD số 0309966504 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26 tháng 4 năm 2010 và các Giấy CNDKKD điều chỉnh. Vào ngày 13 tháng 4 năm 2013, cổ đông của Công ty đã chấp nhận thông qua kế hoạch xin phá sản của SSE theo Nghị quyết số 03/NQ-ĐHCD để chấm dứt hoạt động của SSE. Theo đó, toà án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành quyết định mở thủ tục phá sản và đang trong quá trình giải quyết phá sản theo quy định hiện hành. Hiện tại, tiến độ của quá trình khá chậm vì người đại diện theo pháp luật cũ đã mất ngày 19/08/2019. Do đó, Ban Tổng Giám đốc Công ty quyết định không lập báo cáo tài chính hợp nhất cho kỳ kế toán năm 2022 của Công ty và công ty con duy nhất này.

Công ty liên kết

Công ty TNHH Lúa Gạo Việt Nam (Vinarice)

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022	% Tăng/Giảm
Tổng tài sản	Triệu đồng	447.939	445.051	99,36%
Doanh thu thuần	Triệu đồng	515.304	404.552	78,51%
Giá vốn hàng bán	Triệu đồng	410.956	308.108	74,97%
Doanh thu hoạt động tài chính	Triệu đồng	345	619	179,36%
Chi phí bán hàng, quản lý doanh nghiệp, tài chính	Triệu đồng	66.755	63.723	95,46%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Triệu đồng	37.938	33.341	87,88%
Lợi nhuận khác	Triệu đồng	16	109	672,77%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	37.954	33.404	88,01%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	37.954	33.404	88,01%





TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Các chỉ tiêu tình hình tài chính

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% Tăng/giảm
1	Tổng giá trị tài sản	514.432	526.958	2,43%
2	Doanh thu thuần	310.442	300.268	-3,28%
3	Lợi nhuận gộp	109.043	115.864	6,26%
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	63.015	57.906	-8,11%
5	Lợi nhuận khác	2.896	5.833	101,45%
6	Lợi nhuận trước thuế	65.911	63.740	-3,29%
7	Lợi nhuận sau thuế	54.447	50.665	-6,95%

Thời điểm cuối năm 2022, SSC ghi nhận tổng tài sản cán mốc 527 tỷ đồng, tăng 2,43% so với cùng kỳ 2021, trong đó, tài sản ngắn hạn tăng 0,9% và tài sản dài hạn tăng 5,06%. Trong năm 2022, SSC tiếp tục thực hiện tái cơ cấu theo chiến lược chung của Tập đoàn, chủ động tập trung nguồn lực cho chi nhánh Cờ Đỏ, cụ thể thi công Dự án Trung tâm Nghiên cứu Lúa tại Cờ Đỏ, mua sắm hệ thống dây chuyền công nghệ và thiết bị máy móc, đồng thời đầu tư phương tiện vận tải cho chi nhánh miền Trung, do đó tài sản cố định tăng 21,82% cùng kỳ. Song song đó, Công ty gia tăng hàng tồn kho vào quý III/2022 với mục đích tích trữ nguyên vật liệu phục vụ cho vụ Đông - Xuân gieo giống trong quý IV, đồng thời cung cấp cho mục đích nghiên cứu tại các chi nhánh. Đối với doanh thu thuần, Công ty ghi nhận đạt hơn 300 tỷ đồng, thấp hơn so với năm trước 3,28%. Nguyên nhân là biến động kinh tế - chính trị - xã hội toàn cầu ảnh hưởng đến tâm lý người nông dân khi xuất khẩu, giá năng lượng tăng cao khiến chi phí xuất khẩu gia tăng nhanh chóng, dây chuyền giá vật tư nông sản biến động, trong khi lượng tiêu thụ nông sản xuất khẩu có dấu hiệu giảm khi đối mặt với tình hình lạm phát phức tạp. Tuy vậy, trong năm 2022, Công ty tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu sản phẩm theo hướng rau màu - phân mảng vẫn còn nhiều dư địa phát triển, dẫn đến biên lợi nhuận gộp dần được cải thiện đáng kể, tăng 6,26% do biên gộp của hạt giống rau màu tốt hơn lúa và đạt 115 tỷ đồng. Ngoài ra, theo định hướng tái cơ cấu của Tập đoàn, Công ty gia tăng năng lực quản lý thông qua tuyển mới nhiều nhân sự cấp cao tại các chi nhánh, dẫn đến chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 19,64%. Sự sụt giảm doanh thu tài chính do năm 2022 không nhận được khoản lợi nhuận được chia từ Vinarice cùng với chi phí quản lý gia tăng là hai nguyên nhân chủ yếu khiến lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế lần lượt giảm 3,29% và 6,95% so với cùng kỳ, đạt 63 tỷ đồng và 50 tỷ đồng.

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	2,31	2,22
	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	2,02	1,89
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
2	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	27,37%	28,04%
	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	37,68%	38,97%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
3	Vòng quay khoản phải thu	Vòng	5,05	3,77
	Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,63	0,56
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (*)				
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	17,54%	16,87%
4	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	15,49%	13,50%
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	11,01%	9,52%
	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	20,30%	19,28%

(*) Năm 2021, SSC nhận được khoản lợi nhuận được chia từ Vinarice khiến Doanh thu hoạt động tài chính tăng 9,9 tỷ đồng. Khi không ghi nhận khoản doanh thu này, lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế năm 2021 của SSC lần lượt là 56.011 triệu đồng và 44.547 triệu đồng.



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (TT)

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Nhìn chung, chỉ tiêu về khả năng thanh toán các năm của SSC đều lớn hơn 1, cho thấy Công ty đủ năng lực tài chính để chỉ cho các khoản nợ ngắn hạn. Thời điểm cuối năm 2022, các chỉ số có xu hướng giảm, cụ thể hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh lần lượt giảm 0,09 lần và 0,14 lần, tương ứng giảm 3,85% và 6,75% so với cùng kỳ. Chủ yếu là do nợ ngắn hạn trong năm tăng 4,94%, trong khi tài sản ngắn hạn cũng cùng xu hướng nhưng chỉ ghi nhận 0,9%. Đối với nợ ngắn hạn, để phục vụ cho vụ Đông - Xuân cuối năm và nhu cầu nguyên liệu tại các chi nhánh, trung tâm, Công ty gia tăng mua mới nguyên vật liệu. Thêm vào đó, nhờ vào vị thế là một trong những công ty hạt giống hàng đầu Việt Nam, với mối quan hệ tốt với các nhà cung cấp, phải trả người bán ngắn hạn do đó tăng gần 155% cùng kỳ, đạt hơn 23 tỷ đồng. Đối với tài sản ngắn hạn, mặc dù Công ty có sự gia tăng đáng kể trong khoản phải thu ngắn hạn và hàng tồn kho, lần lượt tăng 7,96% và 22,65% so với 2021, trong khi đó khoản mục tiền và tương đương tiền giảm 24,11% cùng kỳ. Nguyên nhân chủ yếu là do năm 2021 với tình hình kinh tế nhiều biến động khó kiểm soát của dịch bệnh, tiềm ẩn nguy cơ lạm phát và đứt gãy chuỗi cung ứng, Công ty gia tăng tiền mặt để giữ vị thế an toàn, bổ sung vốn lưu động kịp thời cũng như đủ năng lực chi trả ngắn hạn. Đến năm 2022, khi thế giới và Việt Nam trở lại trạng thái "bình thường mới", tuy cũng đối diện với nhiều khó khăn thách thức mới, tình hình đã không còn căng thẳng như năm 2021, do đó Công ty cũng chủ động phân bổ nguồn lực, không để gia tăng chi phí cơ hội của việc nắm giữ tiền.

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Thời điểm cuối năm 2022, cơ cấu vốn của Công ty không có quá nhiều biến động, đây là vị thế tài chính mà SSC luôn duy trì nhiều năm qua. Công ty rất thận trọng trong công tác cân bằng tài trợ nợ và tài trợ vốn chủ sở hữu, cụ thể nợ phải trả cuối năm 2022 chiếm 28,04%, có xu hướng tăng nhẹ so với tỷ trọng 27,37% cùng kỳ, mức độ tăng không đáng kể, phần lớn đến từ khoản chiếm dụng thương mại của SSC với khách hàng. Đa phần hoạt động kinh doanh của SSC được tài trợ từ nguồn vốn nội tại doanh nghiệp, vừa đảm bảo khả năng bổ sung vốn lưu động, vừa đáp ứng nhu cầu đầu tư tại các chi nhánh, trung tâm nghiên cứu, đồng thời đảm bảo khả năng thanh toán của SSC.

Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Kết thúc năm 2022, vòng quay hàng tồn kho và vòng quay tổng tài sản của Công ty lần lượt đạt 3,77 vòng và 0,56 vòng, cụ thể giảm 25,41% và 10,83%. Đối với vòng quay hàng tồn kho, nguyên nhân chủ yếu đến từ hàng tồn kho tăng mạnh vào quý III/2022, tăng 22,65% so với cùng kỳ, tương ứng tăng hơn 9 tỷ đồng, chủ yếu đến từ phần tăng của nguyên vật liệu sản xuất, kết quả này là sự chuẩn bị của Công ty sản xuất hạt giống cho vụ Đông - Xuân vào quý IV/2022, đồng thời cung cấp đầy đủ nguyên vật liệu phục vụ cho hoạt động nghiên cứu tại các trung tâm. Mặt khác, với định hướng chuyển đổi sang hạt giống rau màu, có biên lợi nhuận gộp tốt hơn lúa, giá vốn hàng bán của Công ty đi cùng với xu hướng giảm nhẹ của doanh thu, giảm 8,44% cùng kỳ, do đó đẩy vòng quay hàng tồn kho giảm mạnh. Đối với vòng quay tài sản, hoạt động đầu tư của SSC đối với chi nhánh Cờ Đỏ gồm cải tạo nhà máy, xây dựng Trung tâm Nghiên cứu Lúa, mua mới thiết bị máy móc cho cơ sở; bên cạnh đó còn tăng cường năng lực cho chi nhánh Miền Trung. Do đó, tài sản cố định ghi nhận tăng 21,82%, dẫn đến tài sản tăng 2,43% cùng kỳ, trong khi đó doanh thu giảm 3,27%, khiến vòng quay tài sản giảm nhẹ.

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Nhìn chung, các chỉ tiêu về khả năng sinh lời năm 2022 đều giảm so với cùng kỳ. Cụ thể, các chỉ số tỷ suất sinh lợi trên doanh thu (ROS), tỷ suất sinh lợi trên vốn chủ sở hữu (ROE), tỷ suất sinh lợi trên tài sản (ROA) và hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần lần lượt đạt 16,87%, 13,50%, 9,52%, 19,28%, giảm 0,67%, 1,99%, 1,50%, 1,01% so với cùng kỳ 2021. Đi theo định hướng chung do Tổng Công ty vạch ra, SSC vẫn đang trong giai đoạn tái cơ cấu và cải thiện từng ngày. Mặc dù biên lợi nhuận gộp có cải thiện khi tái cơ cấu sản phẩm, nỗ lực tăng cường năng lực quản lý tại các chi nhánh, bổ sung nhiều nhân sự cấp quản lý, chuyển giao nhân sự giữa Công ty mẹ với SSC, trực tiếp gia tăng chi phí quản lý doanh nghiệp, tăng 19,64% so với cùng kỳ. Bên cạnh đó, trong năm 2022, Công ty không nhận được khoản doanh thu tài chính đột biến từ lợi nhuận được chia của Công ty TNHH Lúa gạo Việt Nam (Vinarice), từ đó ảnh hưởng đến lợi nhuận cuối cùng. Xét so sánh tương đương, khi SSC không ghi nhận khoản doanh thu đột biến này cho năm 2021, các chỉ tiêu về khả năng sinh lời có xu hướng tăng thể hiện Công ty vẫn đảm bảo vận hành tốt tại phần kinh doanh cốt lõi. Về mặt bằng chung, các chỉ tiêu tỷ suất sinh lợi của Công ty đang ổn định cùng với ngành, việc tái cơ cấu doanh nghiệp hứa hẹn sẽ mang nhiều tiềm năng tăng trưởng hơn đối với SSC.



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Cổ phần

Tổng số cổ phiếu đã phát hành

14.992.367 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành

13.271.785 cổ phiếu



Tổng số cổ phiếu quỹ

1.720.582 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng tự do

13.271.785 cổ phiếu

Mệnh giá cổ phần

10.000 đồng/ cổ phiếu

Loại cổ phiếu

Cổ phiếu phổ thông

Giao dịch cổ phiếu quỹ Không có

Các chứng khoán khác Không có

Các chứng khoán giao dịch tại nước ngoài Không có

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu Không có

Cơ cấu cổ đông

Tính tại ngày 21/03/2023

STT	Loại cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu
I	Cơ cấu tỷ lệ sở hữu	13.271.785	132.717.850.000	100%
1	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% trở lên cổ phiếu có quyền biểu quyết)	12.794.862	127.948.620.000	96,41%
2	Cổ đông nắm giữ dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	476.923	4.769.230.000	3,59%
II	Cổ đông Nhà nước	-	-	0,00%
III	Cổ đông trong nước	13.094.710	130.947.100.000	98,67%
1	Cá nhân	298.548	2.985.480.000	2,25%
2	Tổ chức	12.796.162	127.961.620.000	96,42%
IV	Cổ đông nước ngoài	177.075	1.770.750.000	1,33%
1	Cá nhân	135.721	1.357.210.000	1,02%
2	Tổ chức	41.354	413.540.000	0,31%
TỔNG CỘNG (III + IV)		13.271.785	132.717.850.000	100%

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 49%

Danh sách cổ đông lớn

STT	Tên	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu/ VĐL (%)
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam	Số 01 Lương Định Của, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	12.794.862	85,34%



03 BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- 01 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
- 02 Tình hình tài chính
- 03 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức và chính sách quản lý
- 04 Kế hoạch phát triển trong tương lai
- 05 Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán
- 06 Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty





ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Phân tích tổng quan về hoạt động của Công ty



Bước qua những năm tháng chống dịch, nền kinh tế thế giới và Việt Nam đã có nhiều gam màu sắc tươi sáng hơn sau 2 năm âm đạm. Sự trở lại của nhu cầu tiêu dùng trong nước và quốc tế, hoạt động thương mại xuyên quốc gia nhộn nhịp là những điều kiện để vực dậy nền kinh tế trong hành trình phục hồi. Trong bối cảnh Ấn Độ đang cấm hoàn toàn xuất khẩu gạo để đảm bảo an ninh lương thực trong nước, với vị thế là nước đứng thứ ba về xuất khẩu gạo, Việt Nam có nhiều cơ hội thử thách mình ở nhiều thị trường mới như EU qua EVFTA, bên cạnh các khách hàng truyền thống là Trung Quốc, Philippines và Bồ Đào Nha. Thêm vào đó, trung bình giá gạo của năm 2022 ở mức cao là một trong những yếu tố góp phần làm nên thành công của xuất khẩu gạo Việt Nam. Tuy nhiên, bên cạnh những tín hiệu tích cực, nhiều khó khăn thách thức cũng dần hiện diện, ảnh hưởng đến tiến độ phục hồi của kinh tế Việt Nam nói chung và ngành nông nghiệp nói riêng. Chiến tranh Nga - Ukraine là ngọn gió thổi bùng lên vấn đề năng lượng toàn cầu vốn đã là chủ đề nóng của năm 2022, việc Hoa Kỳ và châu Âu cấm vận năng lượng và áp mức giá trần lên Nga khiến nguồn cung cầu năng lượng ngắn hạn rơi vào trạng thái “thiếu cung thừa cầu”, kéo theo chi phí vận chuyển gia tăng chóng mặt, ảnh hưởng dây chuyền tăng giá nguyên vật liệu và hàng hóa. Do đó, lạm phát cũng nặng nề hơn và đến sớm hơn dự kiến. Bên cạnh đó, Trung Quốc - nguồn cung nguyên vật liệu chủ yếu của Việt Nam cũng là nguồn cầu đứng thứ hai, tiếp tục thực hiện kiểm soát đặc biệt với mục tiêu zero - covid gây nhiều khó khăn trong công tác nhập khẩu và thông quan, gia tăng chi phí lưu kho tại quốc gia sở tại. Đứng trước nhiều cơ hội và thách thức, theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, kim ngạch xuất khẩu nông sản trên 53,22 tỷ USD, tăng 9,3% so với năm 2021, trong đó xuất khẩu gạo gần 7,2 triệu tấn, thu về khoảng 3,49 tỷ USD.



Là một trong những Công ty lâu đời trong ngành nông nghiệp, có vị thế mạnh trong mảng cung cấp giống thuộc chuỗi giá trị ngành, SSC luôn nỗ lực để nắm bắt cơ hội cũng như vượt qua thách thức. Địa bàn hoạt động của SSC là vùng Tây Nguyên và Đông Nam Bộ, là những vùng có nắng nóng và mưa lớn trong năm 2022, đồng thời thời điểm sau dịch, việc hoạt động trở lại của các nhà máy thu hút lượng lớn người nông dân tìm kiếm nguồn thu nhập cao hơn. Bên cạnh đó, chi phí xuất khẩu gia tăng thu hẹp biên lợi nhuận, mặc dù thu nhập tăng nhưng chi phí cũng gia tăng tương ứng, ảnh hưởng đến tâm lý của người nông dân. Dưới sự nỗ lực không ngừng của Ban lãnh đạo Công ty và toàn thể cán bộ nhân viên, doanh thu trong năm 2022 cán mốc 300 tỷ đồng, giảm nhẹ 3,28%, lợi nhuận gộp hơn 115 tỷ đồng, tăng 6,26% và lợi nhuận sau thuế đạt hơn 50 tỷ đồng, giảm 6,95% cùng kỳ. Thời điểm hiện tại, SSC vẫn đang trong quá trình tái cấu trúc sản phẩm và địa bàn quản lý theo định hướng chung của Công ty mẹ, đây là kết quả bước đầu đáng khích lệ đối với Công ty, là động lực để Công ty hoàn tất quá trình và đem đến nhiều cải tiến mới đối với hoạt động kinh doanh, quản trị, tài chính và đầu tư.



ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Tóm tắt những thuận lợi và khó khăn của năm 2022

THUẬN LỢI

- ❖ Chính phủ và Bộ NN & PTNT quyết liệt hành động với các giải pháp cơ cấu lại ngành, đổi mới mô hình tăng trưởng, tập trung nguồn lực đầu tư toàn xã hội góp phần đảm bảo ổn định sản xuất nông nghiệp;
- ❖ Thương hiệu SSC đã được nông dân và đại lý đánh giá cao;
- ❖ Sản phẩm được nông dân và đại lý ủng hộ, tin dùng;
- ❖ Được sự ủng hộ của chính quyền địa phương, sự hợp tác của các đại diện sản xuất và sự đồng lòng của toàn bộ cán bộ nhân viên.

KHÓ KHĂN

- ❖ Tác động biến đổi khí hậu, sản xuất gặp rất nhiều khó khăn do đầu năm hạn hán, xâm nhập mặn, thời vụ muộn;
- ❖ Giá cả vật tư, công lao động tăng, giá nông sản biến động ảnh hưởng đến tâm lý người dân, động lực để chuyển đổi cơ cấu cây trồng, biến động diện tích gieo trồng.
- ❖ Biến đổi khí hậu làm mưa kéo dài hơn mọi năm, nông dân chuyển sang làm lúa, gây ảnh hưởng đến vùng sản xuất bắp giống;
- ❖ Sức mua thấp: Hàng hóa trong nước tiêu thụ chậm, nông sản không xuất khẩu được, giá nông sản giảm mạnh dẫn đến sản xuất đình trệ.

ĐIỂM LÀM ĐƯỢC

- ❖ Bước đầu xây dựng được mạng lưới thương lái, kênh cấp 2 cho nhóm rau màu chủ lực;
- ❖ Bám sát mục tiêu kinh doanh, chủ động luân chuyển bán hàng, kiểm soát khá tốt hàng tồn kho và điều phối hàng hóa;
- ❖ Công tác phát triển sản phẩm có tập trung, chọn lọc theo sản phẩm chiến lược;
- ❖ Tranh thủ liên kết với các Trung tâm nghiên cứu, Viện, Trường để khảo nghiệm đánh giá sản phẩm mới.

ĐIỂM TỒN TẠI

- ❖ Công tác lập kế hoạch kinh doanh và PTSP mới chưa sát tình hình thị trường;
- ❖ Công tác triển khai trình diễn hội thảo, phát triển sản phẩm mới còn yếu, lực lượng cán bộ mỏng;
- ❖ Kỹ năng đánh giá sản phẩm và thuyết phục khách hàng còn yếu;
- ❖ Mạng lưới phân phối và hệ thống thương lái có cải thiện nhưng chưa đáp ứng được mục tiêu tăng trưởng và yêu cầu thị trường;
- ❖ Chính sách bán hàng, công nợ, chính sách thương lái chưa linh hoạt;
- ❖ Chưa phát triển được sản phẩm rau màu chủ lực cho từng vùng thị trường;
- ❖ Thiếu cơ chế để khuyến khích phát triển sản phẩm mới;

Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Thực hiện 2021	%Đạt kế hoạch	TH2022/TH2021
Doanh thu	Triệu đồng	372.831	300.268	310.442	80,54%	96,72%
Chênh lệch giá	Triệu đồng	134.985	115.864	109.043	85,83%	106,26%
Chi phí bán hàng	Triệu đồng	31.691	27.761	28.306	87,60%	98,07%
Chi phí bán hàng/ Doanh thu	%	8,5%	9,2%	9,1%	108,77%	101,40%
Chi phí quản lý	Triệu đồng	37.283	36.029	30.113	96,64%	119,64%
Chi phí quản lý/ Doanh thu	%	10,00%	12,00%	9,70%	119,99%	123,70%
Lợi nhuận trước thuế (riêng SSC)	Triệu đồng	66.011	63.740	56.011	96,56%	113,80%
Lợi nhuận sau thuế (riêng SSC)	Triệu đồng	52.809	50.665	44.647	95,94%	113,48%
Lợi nhuận sau thuế (hợp nhất VNR)	Triệu đồng	62.709	50.665	54.447	80,79%	93,05%
ROS (LN/DT)	%	14,16%	16,87%	14,38%	119,13%	117,32%
Tổng tài sản	Triệu đồng	-	526.958	514.432		102,43%
ROA (LN/TS)	%	-	9,61%	10,58%		90,84%
Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	-	379.201	373.631		101,49%
ROE (LN/VCSH)	%	-	13,36%	14,57%		91,69%
Chi phí lãi vay	Triệu đồng	-	-	-		
EBIT	Triệu đồng	-	63.740	65.911		96,71%
Khấu hao	Triệu đồng	-	9.511	9.964		95,46%
EBITDA	Triệu đồng	-	73.251	75.875		96,54%
EPS	Đồng/ cổ phiếu	-	3.512	3.774		93,06%



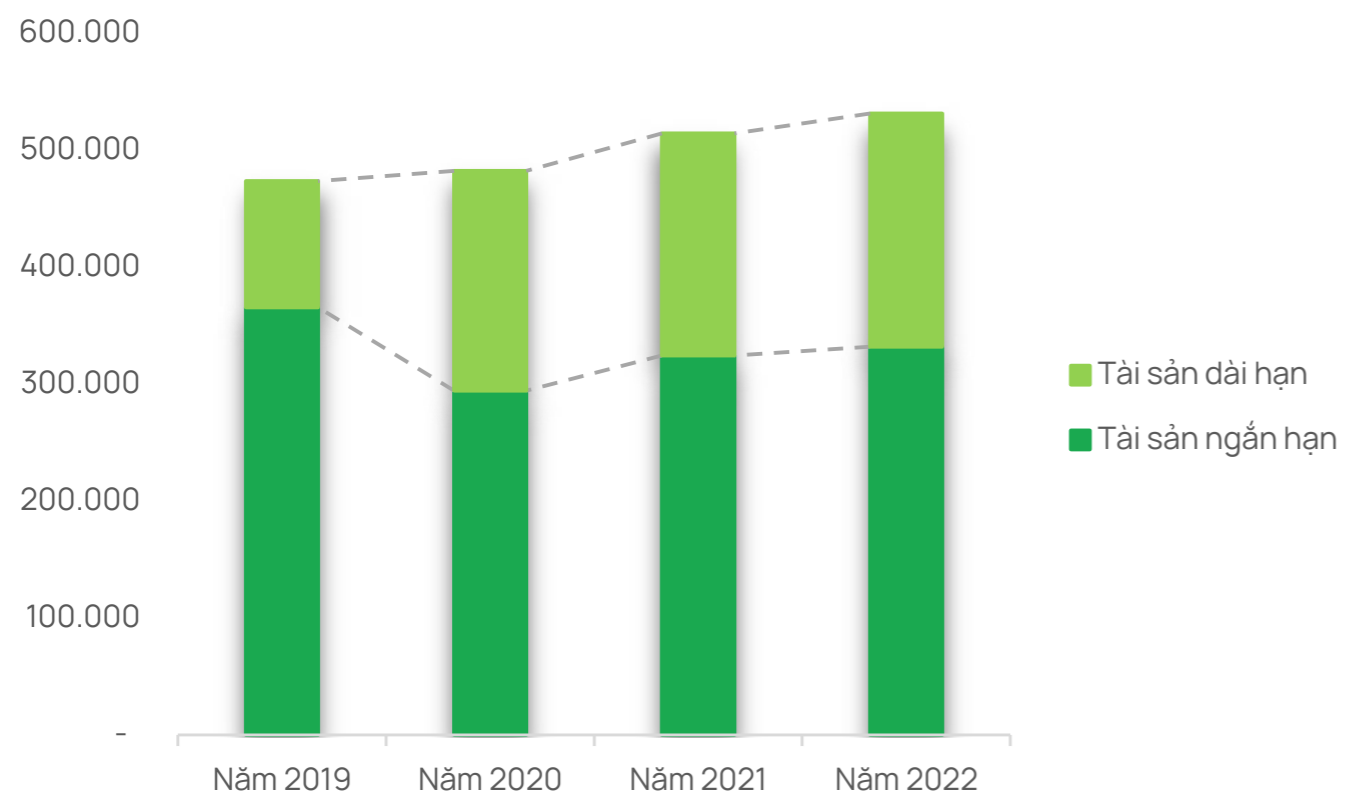
TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài sản

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2022	%Tăng/giảm	Tỷ trọng năm 2021	Tỷ trọng năm 2022
Tài sản ngắn hạn	324.658	327.580	0,90%	63,11%	62,16%
Tài sản dài hạn	189.774	199.378	5,06%	36,89%	37,84%
Tổng tài sản	514.432	526.958	2,43%	100 %	100%

Tình hình tài sản



Thời điểm cuối năm 2022, tổng tài sản ghi nhận cán mốc 527 tỷ đồng, tăng 2,43%, trong đó chiếm tỷ trọng cao nhất là tài sản ngắn hạn có xu hướng tăng 0,90%, trong khi nguyên nhân chủ yếu khiến tài sản tăng đến từ tài sản dài hạn với 5,06% so với cùng kỳ. Cơ cấu từng nhóm tài sản của SSC cụ thể như sau:

Đối với tài sản ngắn hạn, các khoản phải thu ngắn hạn tiếp tục chiếm tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu với 59,56%, theo sau là tiền và tương đương tiền chiếm 24,06%, đứng thứ ba là hàng tồn kho với 14,92%. Sắp xếp cơ cấu tài sản ngắn hạn trên hợp lý đối với một Công ty sản xuất và thương mại đồng thời thận trọng trong công tác quản trị tài chính. Tính đến ngày 31/12/2022, khoản phải thu ngắn hạn tăng 7,96%, phần lớn đến từ việc Công ty gia tăng phải thu cho vay ngắn hạn một khoản tương đương 20 tỷ đồng do SSC cho Công ty mẹ vay tín chấp nhằm tài trợ vốn lưu động. Cùng xu hướng với khoản phải thu, để phục vụ cho nhu cầu giống của vụ Đông - Xuân trong quý IV/2022, Công ty chủ động tăng mạnh lượng nguyên vật liệu vào quý III/2022, một phần phục vụ hoạt động nhân giống, sản xuất và thương mại, một phần đưa vào nguồn lực nghiên cứu của các chi nhánh, trung tâm, do đó hàng tồn

kho ghi nhận tăng 22,65% tương đương hơn 9 tỷ đồng. Với sự tăng mạnh của hai khoản mục trên, tài sản ngắn hạn chỉ ghi nhận tăng nhẹ là do ảnh hưởng ngược chiều của tiền và tương đương tiền, cuối năm 2022, khoản mục ghi nhận giảm 24,11%, tương đương 25 tỷ đồng. Trước diễn biến phức tạp của tình hình dịch bệnh, đứt gãy chuỗi cung ứng và lạm phát của năm 2021, Công ty thận trọng hơn trong các chính sách phân phối tài chính và sử dụng nguồn lực trong hoạt động kinh doanh, do đó, Công ty lựa chọn tích trữ tiền mặt. Đến 2022, Công ty đã có kinh nghiệm và chủ động hơn, đẩy mạnh phân bổ nguồn lực cho hoạt động kinh doanh và đầu tư, đảm bảo tận dụng tốt tài sản Công ty.

Đối với tài sản dài hạn, Công ty đang tập trung đầu tư thi công Trung tâm Nghiên cứu lúa Cờ Đỏ, đồng thời đầu tư mới dây chuyền sản xuất công nghệ, thiết bị máy móc cho chi nhánh. Song song đó, tiếp tục cải tạo cơ sở hạ tầng cho chi nhánh Miền Trung. Kết quả là, thời điểm cuối năm 2022, nguyên giá tài sản cố định hữu hình tăng gần 23 tỷ đồng, tăng 65,36%, tài sản cố định tăng hơn 15 tỷ đồng, tương đương 21,82% cùng kỳ.





TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình nợ phải trả

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2022	%Tăng/giảm	Tỷ trọng năm 2021	Tỷ trọng năm 2022
Nợ ngắn hạn	140.801	147.758	4,94%	100,00%	100,00%
Nợ dài hạn	-	-	-	-	-
Tổng nợ phải trả	140.801	147.758	4,94%	100,00%	100,00%



Tại ngày 31/12/2022, tổng nợ phải trả ghi nhận hơn 147,5 tỷ đồng, tăng 4,94% so với cùng kỳ, Công ty vẫn tiếp tục duy trì cơ cấu nợ hoàn toàn được tài trợ bởi nợ ngắn hạn, một mặt thể hiện mức độ thận trọng của Công ty trong việc cân bằng nguồn vốn, một mặt thể hiện tiềm lực tài chính đủ khả năng thanh toán. Trong năm 2022, để gia tăng nguyên vật liệu cho vụ Đông - Xuân, đồng thời tận dụng mối quan hệ tốt với các nhà cung cấp, SSC gia tăng chiếm dụng thương mại ngắn hạn với khách hàng, do đó phải trả người bán ngắn hạn đạt hơn 23 tỷ đồng, tăng gần 155% so với cùng kỳ. Mặt khác, góp phần vào mức tăng của nợ phải trả là khoản mục phải trả

người lao động tăng 40,71%, kết quả này là do SSC thực hiện nâng mức lương cho người lao động theo Nghị định 38/2022/NĐ-CP có hiệu lực từ tháng 07/2022 điều chỉnh gia tăng lương tối thiểu vùng, đảm bảo tuân thủ và chăm sóc đời sống vật chất và tinh thần của người lao động. Bên cạnh đó, Công ty cũng chủ động trong công tác khuyến khích CBNV khi tăng quỹ khen thưởng, phúc lợi gần 1 tỷ đồng, tăng 220% so với năm 2021. Đặc biệt tại SSC, trong cơ cấu nợ phải trả, khoản mục chiếm tỷ trọng cao nhất với 68,80% là phải trả ngắn hạn khác, phần lớn được đóng góp từ khoản phải trả 100 tỷ đồng của dự án khu đất Lê Văn Sỹ tại trụ sở Công ty.



NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Trong năm 2022, những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách và quản lý mà Công ty đã đạt được như sau:

Cơ cấu tổ chức



Công tác quản lý Công ty



- ❖ Thành lập Phòng Marketing tháng 08/2022;
- ❖ Chuyển hoạt động sản xuất lúa thuần giao cho CN Cờ Đỏ quản lý; Sắp xếp, định biên lại lao động các đơn vị, bổ nhiệm thay đổi cán bộ quản lý đáp ứng theo yêu cầu phát triển Công ty;
- ❖ Hệ thống quy chế được ban hành thống nhất và đầy đủ;
- ❖ Tăng cường đào tạo kỹ năng quản lý cho cán bộ cấp trung;
- ❖ Triển khai phần mềm chuyển đổi số Fast, DMS-CRM, SPRO;
- ❖ Xây dựng bổ sung định mức khoán sản xuất; kiểm soát chí phí giá thành sản xuất;
- ❖ Chính sách hoạt động: Xây dựng vùng nguyên liệu sản xuất ổn định.



KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Kế hoạch kinh doanh

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2022	KH2023/ TH2022
1 Khối lượng	Tấn	16.232	15.948	102%
2 Doanh thu thuần	Triệu đồng	373.725	300.268	124%
3 Lợi nhuận gộp	Triệu đồng	119.738	115.541	104%
4 Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	64.336	63.740	101%
5 Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	51.469	50.665	102%

Năm 2023, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh dựa trên kết quả thực hiện của năm 2022 và tăng trưởng lợi nhuận sau thuế tăng 2% so với năm 2022.

Kế hoạch đầu tư

Năm 2023, Công ty có kế hoạch đầu tư với giá trị 15.399.929.861 đồng, hoàn toàn sử dụng nguồn vốn chủ sở hữu.

TT	Đầu tư XDCB 2023	Kế hoạch (Đồng)	Ghi chú
I	Chi nhánh Cờ Đỏ 1. Hệ thống chế biến hạt giống 15 tấn/h - Máy nén khí 2. Dây cáp kéo từ Trạm hạ thế đến hệ thống	811.944.000	Thực hiện tiếp tục của Hợp đồng năm 2022 chuyển sang
II	Chi nhánh Lâm Hà 1. Nhà màng, hệ thống treo, bạt trải địa 2. Xây dựng đường, hồ chứa nước 3. Hệ thống tưới	3.876.178.504	Thực hiện tiếp tục của Hợp đồng năm 2022 chuyển sang
III	Chi nhánh Miền Trung 1. Cải tạo Chi nhánh 2. Lò sấy vĩ ngang (90 tấn/mẻ)	7.203.329.000	Thực hiện mới
IV	Nhà máy chế biến hạt Hưng Yên 1. Cải tạo Nhà máy 2. Trạm biến áp 620 KVA	3.508.478.357	Thực hiện tiếp tục của Hợp đồng năm 2022 chuyển sang
TỔNG CỘNG		15.399.929.861	





KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Kế hoạch phát triển trong tương lai

Nhóm lúa thuần:

Duy trì sản phẩm bản quyền từ 80% trở lên của chiến lược để đảm bảo lợi nhuận;
 Dự báo tốt thị trường để điều chỉnh cơ cấu phù hợp cho SXKD;
 Linh hoạt chính sách bán hàng để thu hút khách hàng tập trung tiêu thụ;
 Phối hợp với đại lý, công ty thu mua nông sản, tổ chức hội thảo để giới thiệu các giống lúa Đài Thơm 8, Hương Châu 6 và VN121;
 Chăm sóc khách hàng chiến lược.

Nhóm lúa lai:

HR182, KC06-1 tiêu thụ tốt ở Bán đảo Cà Mau trên vùng đất lúa tôm;

Bắp vàng:

Tăng cường công tác marketing cho thị trường Cambodia.
 Quảng bá bắp sinh khối SSC 586 cho các trang trại chăn nuôi bò,

Bắp nếp - bắp ngọt:

Quảng bá CX247 Super; MX10 New, Max 68 & SSC 287;
 Linh hoạt chính sách bán hàng MX4, MX6, MX10;
 Phát triển giống Darling 10;

Nhóm rau - đậu:

Hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước để khảo nghiệm nhập nội những giống rau lai mới;
 Phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu của Tập đoàn (VRDC) để đưa ra các giống mới phù hợp thị hiếu, nhằm tăng sản phẩm kinh doanh.
 Đậu xanh 208 linh hoạt chính sách để dẫn dắt thị trường phía Nam và Cambodia.

Công tác kinh doanh

Công tác sản xuất

Công tác QLCL - CBBQ

Tăng cường huấn luyện về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng và khả năng dự báo, dự đoán rủi ro, cũng như sự năng động, linh hoạt trong sản xuất;
 Củng cố và khai thác hiệu quả nguồn lực của CN Phú Giáo; CN Lâm Hà, thông qua quy hoạch cải tạo đất và đầu tư công nghệ canh tác mới hiệu quả hơn;
 Quan tâm hơn đến chất lượng và cách xử lý hạt giống gốc/giống bố mẹ trước khi xuất cho sản xuất;
 Cải tiến phương thức, nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng công lao động tại các chi nhánh.
 Triển khai dự án sản xuất ớt chuông tại Chi nhánh Lâm Hà.

Phối hợp với các đơn vị sản xuất kiểm soát chất lượng thu mua tại đồng ruộng;
 Kiểm tra kiểm soát và báo cáo tính tuân thủ các quy trình quy định trong chế biến, bảo quản tại các đơn vị;
 Thường xuyên rà soát quy định, quy trình, hệ thống tài liệu, biểu mẫu để cải tiến kịp thời biểu mẫu dữ liệu đầy đủ các công đoạn giúp xử lý số liệu nhanh, cảnh báo kịp thời rủi ro các lô giống bất thường;
 Thường xuyên tập huấn, đào tạo nội bộ để nâng cao tay nghề công nhân, nhân viên giúp công tác hỗ trợ tốt hơn khi vào giai đoạn cao điểm.



GIẢI TRÌNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN Không có



BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Là một trong những doanh nghiệp lâu năm trong ngành nông nghiệp, Ban Tổng Giám đốc nhận thức được tầm quan trọng của môi trường đối với hoạt động kinh doanh của Công ty, đồng thời tác động của Công ty lên môi trường xung quanh. Do đó, bên cạnh các chính sách, kế hoạch kinh doanh, Công ty cũng chú trọng xây dựng các chính sách bảo vệ môi trường. Cụ thể, Công ty chủ động định kỳ bảo trì máy móc thiết bị, vừa tránh lãng phí điện năng, kiểm soát lượng khí thải độc hại ra môi trường, vừa tối ưu hóa hiệu suất của thiết bị. Bên cạnh đó, xây dựng văn hóa nội bộ để cao tiết kiệm điện là tiết kiệm ngân sách quốc gia, sử dụng hợp lý nguồn nước là bảo vệ cuộc sống sau này. Hiện tại, Ban Tổng Giám đốc cùng các cơ quan chức năng đang nghiên cứu sử dụng năng lượng tái tạo, tính toán hiệu quả, từ đó lên kế hoạch triển khai trong tương lai. Mặt khác, trong công tác quản lý nguyên vật liệu, SSC kiểm soát nghiêm ngặt đầu vào và đầu ra, tinh gọn quy trình vận hành, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả. Tính đến thời điểm hiện tại, SSC đang thực hiện rất tốt các chính sách bảo vệ môi trường, là động lực để Công ty phát triển bền vững trong tương lai.

Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Gắn liền hoạt động kinh doanh với nông nghiệp nước nhà, SSC thấu hiểu cuộc sống, nỗi khổ và niềm vui của người nông dân ở từng vụ mùa. Do đó, Công ty luôn phấn đấu trở thành thương hiệu Việt cung cấp giống cây trồng giá cả ổn định, chất lượng cao, với sứ mệnh "SSC vì cuộc sống của Nhà nông". Bên cạnh đó, tại từng khu vực đặt chi nhánh của Công ty, SSC nỗ lực là đôi tay không biết mỏi viết lên những trang hành trình đóng góp giá trị cho Cộng đồng địa phương.



Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Đối với SSC, người lao động là nền tảng quan trọng để một tổ chức phát triển bền vững, là trọng tâm của vận hành doanh nghiệp. Do đó, Ban Tổng Giám đốc luôn chú trọng xây dựng và đổi mới chính sách nhân sự định kỳ. Trong suốt quá trình hình thành và phát triển, SSC tự hào là thương hiệu tại Việt Nam thực hiện sứ mệnh "Chọn tạo, sản xuất và cung ứng hạt giống tốt cùng nông dân làm giàu", đồng thời giải quyết tốt vấn đề lao động của hàng trăm người lao động với chế độ làm việc phù hợp và chính sách lương thưởng thỏa đáng. Trong những năm qua, SSC thực hiện chính sách nhân sự qua 4 kênh: chính sách tuyển dụng, chính sách đào tạo, chế độ làm việc và chính sách lương thưởng phúc lợi.

Trong năm 2022, SSC đã thực hiện tốt trách nhiệm của mình đối với người lao động. Đối với chính sách tuyển dụng, các tin tức vị trí công việc được Công ty công bố công khai, minh bạch, chính xác, thực tế trên website Công ty; đồng thời quy trình tuyển dụng đảm bảo tính chuyên nghiệp, linh hoạt; đặc biệt Công ty chú trọng tuyển dụng các vị trí trong Trung tâm nghiên cứu, phù hợp với định hướng kinh doanh trong quá trình tái cơ cấu doanh nghiệp. Đối với chính sách đào tạo, SSC luôn khuyến khích người lao động học tập không ngừng, gia tăng kỹ năng quản lý, tạo cơ hội cho nhân sự thăng tiến trong tương lai. Đối với chế độ làm việc, SSC đảm bảo người lao động được làm việc trong môi trường an toàn vệ sinh lao động, thực hiện đóng BHYT, BHXH, BHTN đầy đủ cho CBNV, thực thi nghiêm chỉnh các quy định trong Bộ Luật Lao động 2019 mới nhất. Đối với chính sách lương thưởng và phúc lợi, SSC xây dựng bậc lương gắn liền với vị trí công việc, đánh giá lương dựa trên kết quả công việc, song song đó xác định lộ trình tăng lương và rõ ràng con đường sự nghiệp, tạo động lực để người lao động cố gắng từng ngày. Trong năm 2022, SSC đã tổ chức du lịch nghỉ mát cho CBNV và thân nhân tại Đà Nẵng và Đà Lạt với thông điệp "Đồng lòng – Đoàn kết – Vượt mục tiêu", tăng cường tinh thần đoàn kết, nâng cao đời sống tinh thần người lao động.

04 ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- 01 Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
- 02 Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty
- 03 Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị





ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Bối cảnh chung



Bối cảnh chung

- ❖ Kinh tế thế giới có nhiều biến động phức tạp, những diễn biến mới của chiến tranh Nga – Ukraine có thể tác động trực tiếp đến thị trường năng lượng, từ đó gia tăng chi phí logistics, dây chuyền gia tăng giá hàng hóa nguyên vật liệu, khiến tình hình lạm phát khó kiểm soát tại các quốc gia.
- ❖ Đứng trước chuyển biến khó lường của kinh tế thế giới, tổng kết cả năm 2022, Việt Nam có tốc độ tăng trưởng GDP đạt 8,02%, cao nhất trong 10 năm qua, đồng thời hoàn thành tốt công tác kiểm soát lạm phát khi ghi nhận mức lạm phát 3,15%, thấp hơn mức lạm phát mục tiêu 4% do Quốc hội đề ra. Đóng góp vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của nền kinh tế, ngành nông nghiệp tăng 2,88%, đóng góp 0,27 điểm phần trăm.
- ❖ Giá cả vật tư nông nghiệp tăng, lương công lao động cũng được nâng cao theo Nghị định 38/2022/NĐ-CP có hiệu lực từ tháng 07/2022 điều chỉnh gia tăng lương tối thiểu vùng, việc xuất nhập khẩu nông sản và nguyên vật liệu có nhiều khó khăn trước tình hình kinh tế - chính trị - xã hội thế giới.
- ❖ Thời tiết cực đoan, mưa lớn và nắng nóng kéo dài, ảnh hưởng đến các vùng sản xuất giống.

Trước những cơ hội và thách thức của kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có những thuận lợi và khó khăn sau:

THUẬN LỢI

Tốc độ tăng trưởng GDP cả nước đạt 8,02%, trong đó ngành nông nghiệp tăng trưởng đạt 2,88%, đóng góp 0,27% vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của nền kinh tế.

Chính phủ và Bộ NN & PTNN thực hiện nhiều giải pháp tích cực ổn định sản xuất nông nghiệp.

Sự ủng hộ của chính quyền địa phương, hợp tác của đại diện sản xuất và sự đồng lòng của toàn thể người lao động.

KHÓ KHĂN

Năm 2022, khó khăn do ảnh hưởng của hậu dịch Covid-19, xung đột Nga và Ukraina làm đứt gãy các chuỗi cung ứng sản xuất và tiêu dùng toàn cầu; nguyên vật liệu đầu vào phục vụ cho sản xuất như xăng dầu, phân bón, thức ăn chăn nuôi tăng cao;

Tác động biến đổi khí hậu, sản xuất gặp rất nhiều khó khăn do đầu năm hạn hán, xâm nhập mặn:

- ❖ Giá cả vật tư, công lao động tăng, giá nông sản biến động ảnh hưởng đến tâm lý người dân, tạo động lực cho chuyển đổi cơ cấu cây trồng, biến động diện tích gieo trồng.
- ❖ Biến đổi khí hậu làm mưa kéo dài hơn mọi năm, gây ảnh hưởng đến vùng sản xuất bắp giống.



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY (TT)

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Thực hiện 2021	%Đạt kế hoạch	TH2022/TH2021
Doanh thu	Triệu đồng	372.831	300.268	310.442	80,54%	96,72%
Lợi nhuận trước thuế (riêng SSC)	Triệu đồng	66.011	63.740	56.011	96,56%	113,80%
Lợi nhuận sau thuế (riêng SSC)	Triệu đồng	52.809	50.665	44.547	95,94%	113,73%
Lợi nhuận sau thuế (hợp nhất VNR)	Triệu đồng	62.709	50.665	54.447	80,79%	93,05%
ROS (LN/DT)	%	14,16%	16,87%	14,35%	119,13%	117,59%
Tổng tài sản	Triệu đồng	-	526.958	514.432	-	102,43%
ROA	%	-	9,61%	8,66%	-	111,03%
Vốn CSH	Triệu đồng	-	379.201	373.631	-	101,49%
ROE	%	-	13,36%	11,92%	-	112,06%
EBIT	Triệu đồng	-	63.740	65.911	-	96,71%
Khấu hao	Triệu đồng	-	9.511	9.964	-	95,46%
EBITDA	Triệu đồng	-	73.251	75.875	-	96,54%
EPS	Đồng/ Cổ phiếu	-	379.201	373.631	-	101,49%

Đánh giá chung thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ Thường niên 2022

Trong điều kiện năm 2022 gặp rất nhiều khó khăn về thị trường & sản phẩm. SSC đã tận dụng cơ hội nhưng chỉ hoàn thành kế hoạch kinh doanh Đại hội đồng cổ đông giao, tỷ lệ cụ thể như sau:

- ❖ Doanh thu: 300,26 tỷ đồng, bằng 81% Kế hoạch.
- ❖ Lợi nhuận sau thuế: 50,67 tỷ đồng, bằng 96% Kế hoạch.

Thực hiện đầy đủ Nghị quyết ĐHĐCĐ, các chỉ đạo của HĐQT, tuân thủ pháp luật, Điều lệ, Quy chế, thực thi đúng chức năng, phân cấp quản trị.

Chi trả cổ tức năm 2022

Thực hiện Nghị quyết 01/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 22/4/2022, SSC đã chi trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, tỷ lệ cổ tức: 30%/vốn điều lệ.

Đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Nhận thức được tầm quan trọng của môi trường, HĐQT đã định hướng và khuyến khích Tổng giám đốc đưa ra kế hoạch “sản xuất xanh” đảm bảo phát triển bền vững và bảo vệ môi trường. Trong suốt những năm qua, Ban Tổng Giám đốc đã thể hiện sự tận tâm và nỗ lực trong việc thực thi, lên kế hoạch và xây dựng chiến lược rõ ràng cho các hoạt động môi trường, xã hội và cộng đồng. Bằng cách hợp tác chặt chẽ với các bộ phận liên quan, Ban Tổng giám đốc đã thúc đẩy thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường trong sản xuất và kinh doanh của công ty. Cụ thể, các biện pháp như tiết kiệm nguyên vật liệu, tái sử dụng bao bì, sử dụng thiết bị điện tiết kiệm năng lượng, và sử dụng nước tiết kiệm đã được triển khai một cách hiệu quả. Đồng thời, việc bảo trì định kỳ cho các thiết bị sản xuất và máy móc đã giúp giảm thiểu lượng rác thải phát sinh và tối ưu hóa năng suất. Không chỉ tập trung trực tiếp, HĐQT cũng đề cao việc đào tạo và giáo dục cho CBNV có ý thức trong việc tiết kiệm tài nguyên và thực hiện các hoạt động tiết kiệm một cách hiệu quả và bền vững. Nhờ triển khai các chính sách một cách triệt để, Công ty đã giảm thiểu tác động tiêu cực lên môi trường, đồng thời nâng cao hiệu quả sản xuất và tăng cường uy tín của Công ty trong mắt khách hàng và các đối tác kinh doanh. HĐQT tin tưởng rằng, với sự quan tâm và nỗ lực của toàn bộ ban lãnh đạo và CBNV, Công ty sẽ đạt được mục tiêu trở thành một trong những doanh nghiệp hạt giống hàng đầu phát triển bền vững.

Bên cạnh môi trường, HĐQT đánh giá cao nỗ lực của Ban điều hành trong công tác xây dựng chính sách người lao động. Từ công tác tuyển dụng, chế độ làm việc đến chính sách đào tạo và lương thưởng, phúc lợi, SSC luôn dành sự chú trọng, đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật Lao động 2019. HĐQT trân trọng sự nỗ lực của từng CBNV trong suốt quá trình hình thành phát triển, đóng góp nên một SSC trưởng thành và luôn phấn đấu hoàn thiện bản thân.

Bên cạnh mang lại giá trị thực tế cho các cổ đông và các bên liên quan, SSC còn nỗ lực đóng góp giá trị cho cộng đồng xã hội. Trong những năm qua, Công ty phát huy tinh thần tương thân tương ái, chia sẻ với các gia đình có hoàn cảnh khó khăn, những mảnh đời bất hạnh. SSC trân trọng cũng như lấy giá trị cộng đồng là kim chỉ nam cho hành động, nỗ lực ghi tên mình trên hành trình vì cộng đồng.



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Căn cứ Điều lệ và Quy chế quản trị công ty, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động đầu tư, điều hành SXKD của Ban Tổng Giám đốc và việc triển khai các Nghị quyết ĐHĐCĐ Thường niên, Nghị quyết HĐQT trong năm 2022.

Phương thức giám sát:

- ❖ Giám sát thông qua các báo cáo tại phiên họp HĐQT (trong năm 2022, các phiên họp HĐQT trực tiếp & trực tuyến).
- ❖ Tiểu ban quản trị, nhân sự và pháp chế; Tiểu ban Đầu tư: Giám sát các khía cạnh tài chính, quản trị rủi ro, kiểm soát tính tuân thủ trong các phương án đầu tư, kinh doanh.
- ❖ Năm 2022 - HĐQT đã tổ chức 07 phiên họp, các phiên họp đều mở rộng có sự tham gia của BKS, Ban TGD đưa ra các quyết nghị định hướng cho Ban Điều hành triển khai; ngoài ra, HĐQT cũng đã tiến hành lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành 18 nghị quyết, quyết định liên quan đến các vấn đề trọng yếu thuộc HĐQT.

Hoạt động giám sát:

- ❖ Chỉ đạo, giám sát thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT;
- ❖ Chủ trì thành công ĐHĐCĐ thường niên 22/04/2022;
- ❖ Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ BCTC quý, bán niên, BCTC năm 2022;
- ❖ Giám sát thực hiện công bố thông tin minh bạch, kịp thời theo quy định UBCK, Sở GDCK TP.HCM,
- ❖ Giám sát, hỗ trợ hoạt động Ban điều hành nâng cao hiệu quả đầu tư, SXKD, đảm bảo tuân thủ pháp luật trong điều hành.

Kết quả giám sát:

Qua chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, HĐQT đánh giá Ban điều hành:

- ❖ Đã nỗ lực rất lớn trong hoàn cảnh khó khăn chung của ngành nông nghiệp Việt Nam, đặc biệt trong hoàn cảnh dịch Covid ảnh hưởng trực tiếp đến SXKD của Công ty.
- ❖ Tuân thủ thực hiện đầy đủ Nghị quyết ĐHĐCĐ, các chỉ đạo của HĐQT, tuân thủ pháp luật, Điều lệ và Quy chế công ty, thực thi công việc đúng chức năng, thẩm quyền, phân cấp quản trị.



CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Mục tiêu kinh doanh năm 2023

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2022	KH2023/ TH2022
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	373,72	300,26	124%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	64,336	63,74	101%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	51,47	50,66	102%

Năm 2023, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh dựa trên kết quả thực hiện của năm 2022 và tăng trưởng lợi nhuận sau thuế tăng 2% so với năm 2022.

Mục tiêu quản trị

- ❖ Tăng trưởng sản phẩm chủ lực (bắp, rau, đậu) có tỷ suất lợi nhuận cao, để đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng hàng năm bình quân 20%;
- ❖ Triển khai áp dụng chuyển đổi số, số hóa các dữ liệu trong công tác quản trị, điều hành doanh nghiệp để tiết kiệm chi phí, giảm thiểu rủi ro;
- ❖ Kiểm soát các chi phí hoạt động; quản lý dòng tiền hiệu quả;
- ❖ Kiểm soát chất lượng hàng hóa, không để xảy ra thiệt hại, rủi ro cho Công ty;
- ❖ Hoàn thiện đồng bộ quy chế, tăng cường kiểm soát chấp hành quy chế;



05 QUẢN TRỊ CÔNG TY

01 Hội đồng Quản trị

02 Ban Kiểm soát

03 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành phần và cơ cấu HĐQT

Tính đến ngày 31/12/2022

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
1	Trần Kim Liên	Chủ tịch	0	0%	Thành viên độc lập
2	Hàng Phi Quang	Phó Chủ tịch	0	0%	Thành viên độc lập
3	Nguyễn Đình Nam	Ủy viên HĐQT	0	0%	
4	Bùi Quang Sơn	Ủy viên HĐQT	0	0%	Thành viên độc lập
5	Dương Quang Sáu	Ủy viên HĐQT	0	0%	Thành viên độc lập

Hoạt động của thành viên HĐQT tại Công ty khác

STT	Thành viên	Thành viên HĐQT tại công ty khác	Chức vụ tại công ty khác
1	Trần Kim Liên	Chủ tịch HĐQT tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam	-
2	Hàng Phi Quang	-	-
3	Nguyễn Đình Nam	-	-
4	Bùi Quang Sơn	-	Tổng Giám đốc tại Công ty TNHH Lúa gạo Việt Nam (Vinarice)
5	Dương Quang Sáu	-	Phó Tổng Giám đốc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam

Tình hình thay đổi thành viên HĐQT năm 2022

Trong năm 2022, SSC không thay đổi thành viên HĐQT.

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Công ty hiện có 03 Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

STT	Tiểu ban thuộc HĐQT	Thành viên
1	Tiểu Ban Tái cấu trúc và Đầu tư	Trần Kim Liên, Hàng Phi Quang, Nguyễn Đình Nam
2	Tiểu Ban Khoa học và Công nghệ	Trần Kim Liên, Hàng Phi Quang, Dương Quang Sáu, Bùi Quang Sơn
3	Tiểu Ban Nhân sự - Lương thưởng	Trần Kim Liên, Hàng Phi Quang, Nguyễn Đình Nam

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

Không có

Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã họp 07 phiên họp và ban hành 17 Nghị quyết liên quan đến chỉ đạo Ban Điều hành về hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Trần Kim Liên	Chủ tịch	7	100%
2	Hàng Phi Quang	Phó Chủ tịch	7	100%
3	Nguyễn Đình Nam	Ủy viên HĐQT	7	100%
4	Bùi Quang Sơn	Ủy viên HĐQT	7	100%
5	Dương Quang Sáu	Ủy viên HĐQT	7	100%

Nội dung Nghị quyết

STT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ
1	01/NQ-HĐQT	20/01/2022	Phê duyệt bổ sung dự toán Dự án Trung tâm Nghiên cứu Lúa Cờ Đỏ	100%
2	02/NQ-HĐQT	21/02/2022	Thông qua tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 1. Thông qua kết quả SXKD năm 2021 ❖ Doanh thu thuần: 310,4 tỷ đồng, đạt 68% so với cùng kỳ & đạt 116,5% so với kế hoạch ❖ Lợi nhuận sau thuế: 54,5 tỷ đồng, bằng 111% so với cùng kỳ & bằng 112,4% so với kế hoạch 2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2022 ❖ Doanh thu thuần (tỷ đồng) : 372.831 ❖ Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng) : 66.011 ❖ Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng): 52.809 ❖ Thông qua chiến lược chuyển đổi số theo định hướng của tập đoàn Vinaseed ❖ Thông qua việc tiếp nhận lại Chi nhánh Trà Vinh do Vinarice chuyển giao cho SSC. Thời điểm nhận chuyển giao từ ngày 01/4/2022	100%
3	03/NQ-HĐQT	21/02/2022	❖ Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng) : 66.011 ❖ Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng): 52.809 ❖ Thông qua chiến lược chuyển đổi số theo định hướng của tập đoàn Vinaseed ❖ Thông qua việc tiếp nhận lại Chi nhánh Trà Vinh do Vinarice chuyển giao cho SSC. Thời điểm nhận chuyển giao từ ngày 01/4/2022	100%
4	04/NQ-HĐQT	15/4/2022	Thông qua việc tái gia hạn hạn mức tín dụng vay vốn của Ngân hàng	100%
5	05/NQ-HĐQT	22/4/2022	Thông qua việc xây dựng phương án khai thác quỹ đất, bố trí sản xuất tại CN Phú Giáo, CN Lâm Hà	100%

6	06/NQ-HĐQT	22/4/2022	Thông qua phê duyệt giá trị xây lắp công trình sửa chữa, nâng mái Nhà máy Giống cây trồng Cờ Đỏ	100%
7	07/NQ-HĐQT	09/5/2022	Phê chuẩn Giám đốc CN miền Trung	100%
8	08/NQ-HĐQT	03/6/2022	Thông qua việc thanh toán cổ tức năm 2021 bằng tiền mặt	100%
9	09/NQ-HĐQT	30/6/2022	Thông qua việc chấp thuận cho ông Lê Minh Chánh thôi giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Phụ trách Sản xuất để chuyển sang làm việc tại VRDC thuộc Tập đoàn Vinaseed	100%
			Thông qua kết quả kinh doanh tính 6 tháng đầu năm 2022	100%
10	10/NQ-HĐQT	07/7/2022	Yêu cầu Ban Điều hành hoàn tất Dự án Sản xuất ớt chuông (ớt ngọt) Công nghệ cao tại Chi nhánh Lâm Hà - Lâm Đồng,	100%
			Yêu cầu Ban Điều hành hoàn tất phương án cải tạo, khai thác sử dụng đất Chi nhánh Phú Giáo,	100%
11	11/NQ-HĐQT	07/7/2022	Phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2022	100%
12	12/NQ-HĐQT	07/7/2022	Thông qua việc phê duyệt xử lý bán tận thu các lô giống gốc không đạt chất lượng tiêu chuẩn giống	100%
13	13/NQ-HĐQT	01/8/2022	Phê chuẩn việc thành lập Phòng Marketing & kiện toàn nhân sự cấp quản lý	100%
14	14/NQ-HĐQT	09/9/2022	Thông qua Dự án Sản xuất ớt chuông Lâm Hà, phương án cải tạo mới Chi nhánh miền Trung	100%
15	15/NQ-HĐQT	17/10/2022	Thông qua phê duyệt chọn nhà thầu thi công công trình: Thiết kế và thi công xây dựng 6 nhà lưới tại Lâm Hà	100%
			Dự án: Khu sản xuất ớt chuông công nghệ cao	
			Thông qua kết quả kinh doanh tính 9 tháng đầu năm 2022	100%
			Dự kiến kế hoạch kinh doanh Quý 4/2022	100%
16	16/NQ-HĐQT	04/11/2022	Ước thực hiện kết quả kinh doanh cả năm 2022	100%
			Yêu cầu Ban Điều hành có phương án khai thác hiệu quả sử dụng đất tại Chi nhánh Lâm Hà, Chi nhánh Phú Giáo	100%
17	17/NQ-HĐQT	04/11/2022	Phê duyệt dự toán cải tạo sửa chữa Nhà máy Giống cây trồng Hà Nội tại Khu công nghiệp Phố Nối A, tỉnh Hưng Yên	100%
18	18/NQ-HĐQT	21/11/2022	Phê duyệt điều chỉnh dự toán cải tạo sửa chữa Nhà máy Giống cây trồng Hà Nội tại Khu công nghiệp Phố Nối A, tỉnh Hưng Yên	100%

Hoạt động của tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Tiểu Ban Tái cấu trúc và Đầu tư:

- ❖ Thảo luận xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh 2022;
- ❖ Chỉ đạo xây dựng Chiến lược kinh doanh 2022-2026;
- ❖ Giám sát việc thi công Dự án Trung tâm Trung tâm Nghiên cứu Lúa Cờ Đỏ;
- ❖ Định hướng hoạt động kinh doanh sản phẩm khu vực miền Trung của SSC cho phù hợp trong chiến lược chung của Tập đoàn;
- ❖ Thảo luận việc tiếp nhận lại Chi nhánh Trà Vinh do Vinarice chuyển giao cho SSC;
- ❖ Định hướng xây dựng vùng nguyên liệu sản xuất phù hợp với các công ty thành viên trong chiến lược chung của Tập đoàn;
- ❖ Xây dựng phương án khai thác quỹ đất, bố trí sản xuất tại CN Phú Giáo, CN Lâm Hà;
- ❖ Thảo luận thông qua chủ trương & dự toán kinh phí Dự án đầu tư sản xuất ớt chuông tại Chi nhánh Lâm Hà;
- ❖ Thảo luận thông qua cải tạo Nhà máy Chế biến Giống cây trồng Hà Nội (KCN Phố Nối A, tỉnh Hưng Yên);
- ❖ Thảo luận thông qua cải tạo Chi nhánh miền Trung: Cụm CN Trảng Nhặt II, xã Điện Hòa, Thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Tiểu ban Khoa học và Công nghệ:

- ❖ Thảo luận định hướng chiến lược và giải pháp đẩy mạnh hoạt động kinh doanh hạt giống bắp bắp, rau màu, đậu, vật tư nông nghiệp;
- ❖ Thảo luận việc mua một số giống bản quyền phục vụ cho kinh doanh khu vực miền Trung;
- ❖ Thảo luận với đối tác về việc tiêu thụ đầu ra của Dự án đầu tư sản xuất ớt chuông tại Chi nhánh Lâm Hà;
- ❖ Thảo luận việc mua sắm hệ thống dây chuyền công nghệ, thiết bị máy móc cho Chi nhánh Cờ Đỏ;
- ❖ Giám sát kế hoạch chuyển đổi số của SSC theo Chiến lược chuyển đổi số của Tập đoàn.

Tiểu ban Nhân sự - Lương thưởng:

- ❖ Thảo luận đơn giá tiền lương năm 2022;
- ❖ Thảo luận quyết toán thù lao cho HĐQT, BKS năm 2021 & phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022;
- ❖ Thảo luận việc đề cử người của SSC tham gia nhân sự vào HĐQT của Pan Hulich;
- ❖ Thảo luận kiện toàn nhân sự cấp quản lý của Công ty;
- ❖ Thảo luận về kế hoạch chi trả cổ tức năm 2021;
- ❖ Thảo luận đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của SSC.

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Thành viên độc lập tham gia các chương trình hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị như nội dung hoạt động của các tiểu ban.



BAN KIỂM SOÁT

Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Tính đến ngày 31/12/2022

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Phan Thế Tý	Trưởng ban	0	0%
2	Văn Thị Ngọc Ánh	Ủy viên	0	0%
3	Nguyễn Thị Thanh Hà	Ủy viên	0	0%

Tình hình thay đổi thành viên Ban kiểm soát

Trong năm 2022, Công ty không có sự thay đổi thành viên Ban Kiểm soát.

Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2022, Ban Kiểm soát đã họp 04 phiên họp:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Phan Thế Tý	Trưởng ban	4/4	100%	
2	Văn Thị Ngọc Ánh	Ủy viên	4/4	100%	
3	Nguyễn Thị Thanh Hà	Ủy viên	4/4	100%	

Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông

ĐHĐCĐ thường niên, các phiên họp của HĐQT (trực tiếp hoặc trực tuyến) có sự tham gia của Ban Kiểm soát để tham gia ý kiến thảo luận, báo cáo việc kiểm soát các hoạt động của Công ty & đề xuất HĐQT;

Ban Kiểm soát đã tiến hành các hoạt động giám sát thường xuyên, định kỳ hàng quý đối với Ban Điều hành Công ty, kiểm soát khi có vấn đề ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty để kiến nghị HĐQT, Ban Điều hành tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế, quy định quản lý nội bộ hiện hành;

Ban Kiểm soát tham gia ý kiến lựa chọn đối với Công ty kiểm toán độc lập Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam trong việc thực hiện soát xét báo cáo tài chính đối với Công ty niêm yết;

Báo cáo tài chính Quý 1, Quý 2, Quý 3, Quý 4 năm 2022 của Công ty được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan, được công bố theo đúng quy định. Các khoản chi phí tổn đọng, hàng kém phẩm chất, trích lập dự phòng công nợ, hàng tồn kho giảm giá, khoản thu khó đòi theo Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính và theo quy chế, quy định quản lý của Công ty đã ban hành;

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác

Ban Kiểm soát phối hợp với chặt chẽ với Hội đồng quản trị trong các phiên họp của HĐQT đều có tham gia ý kiến đóng góp, báo cáo về công tác kiểm soát;

Ban Kiểm soát phối hợp với chặt chẽ với Ban Điều hành, Ban Kiểm soát nội bộ của Tập đoàn Vinaseed trong việc kiểm tra, kiểm soát định kỳ, kiểm tra các hoạt động có ảnh hưởng đến Công ty. Ban Điều hành bố trí nhân sự, tạo điều kiện làm việc cho Ban Kiểm soát thuận lợi, cung cấp các thông tin về báo cáo tài chính, hoạt động kinh doanh, chi phí đầy đủ, rõ ràng, kịp thời.

Ban Kiểm soát phối hợp với Ban Điều hành trong soát xét báo cáo tài chính năm 2022.





CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Đơn vị: Đồng

STT	Thành viên	Chức vụ	Tổng thù lao	Tổng lương	Thưởng
I Hội đồng quản trị					
1	Trần Kim Liên	Chủ tịch	92.404.843		
2	Hàng Phi Quang	Phó Chủ tịch	133.333.333		
3	Nguyễn Đình Nam	UV. HĐQT	92.404.843		
4	Bùi Quang Sơn	UV. HĐQT	92.404.843		
5	Dương Quang Sáu	UV. HĐQT	92.404.843		
II Ban Kiểm soát					
1	Phan Thế Tý	Trưởng ban	50.660.924		
2	Văn Thị Ngọc Ánh	Ủy viên	39.773.949		
3	Nguyễn Thị Thanh Hà	Ủy viên	50.660.924		
III Ban Điều hành					
1	Nguyễn Đình Nam	Tổng Giám đốc	1.276.096.154	404.359.000	
2	Nguyễn Quốc Phong	Phó Tổng Giám đốc	744.415.386	224.647.500	
3	Lê Minh Chánh	Phó Tổng Giám đốc Sản xuất	331.576.923	138.012.833	
4	Lâm Tuấn Lạc	Kế toán trưởng	413.070.769	132.795.000	

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

Không có

Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

TT	Tên tổ chức	Mối liên hệ với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với Công ty	Nội dung, số lượng, giá trị giao dịch	
						Nội dung	Tổng giá trị (đồng)
1	Công ty cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam	Cổ đông lớn (Công ty mẹ)	0101449271, Ngày cấp: 11/01/2019 Nơi cấp: Sở KH-HĐT TP Hà Nội	Số 01 Lương Định Của, phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Hà Nội	Năm 2022	Cổ tức đã trả Bán hàng hóa Mua hàng hóa Lãi cho vay	38,384,586,000 25.534.144.917 12,101,137,520 3,582,465,752
2	Công ty TNHH Lúa Gạo Việt Nam	Công ty liên kết	Số 140213347, cấp lần đầu : ngày 01/11/2019, nơi cấp Sở KHĐT tỉnh Đồng Tháp	Cụm Công nghiệp Trường Xuân, xã Trường Xuân, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp	Năm 2022	Mua hàng hóa Bán hàng hóa	3,662,745,619 7.516.645.283

Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

Không có

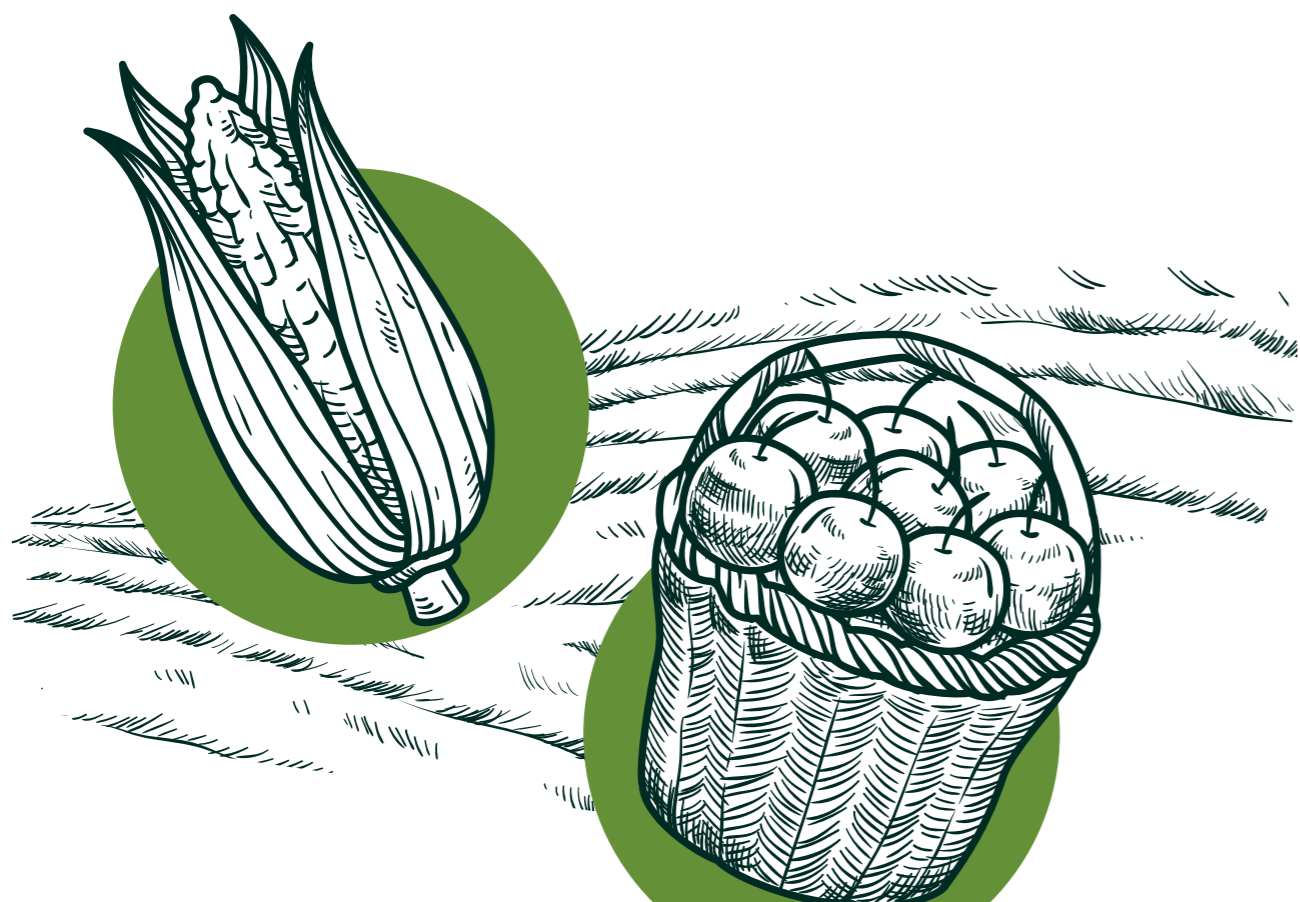


CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT (TT)

Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

QTCT tại SSC được thực hiện theo các hướng dẫn của Bộ nguyên tắc QTCT dành cho các công ty đại chúng tại Việt Nam, theo G20/OECD và Thẻ điểm QTCT của ASEAN. Cùng với đó, SSC cũng tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan đến QTCT, bao gồm Nghị định 155/2020/NĐ-CP ban hành ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, và Thông tư 96/2020/TT-BTC ban hành ngày 16/11/2020 hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Công ty cũng thực hiện nhiệm vụ công bố thông tin đúng quy định cho cổ đông và nhà đầu tư thông qua trang web của SSC.

Năm 2022, Công ty thực thi công tác quản trị theo đúng quy định, đảm bảo vận hành hoạt động kinh doanh hiệu quả, đảm bảo lợi ích của Công ty, cổ đông và các bên liên quan. Về quá trình tái cấu trúc, Công ty đang tái cấu trúc nhân sự theo hướng tinh gọn và nâng cao hiệu quả hoạt động với sự ra đời của Phòng Marketing vào tháng 08/2022, đồng thời tổ chức, sắp xếp lại bộ máy, nhân sự cho phù hợp với quy mô thị trường, sản phẩm. Song song đó, tập trung đổi mới, cải tiến hệ thống quy chế (ban hành mới, sửa đổi bổ sung Quy chế Quản lý chất lượng, Quy chế khoán sản xuất giống trong đất Chi nhánh, Quy chế Quản lý Hành chính). Các quy chế, quy định có sự tham khảo, kế thừa giữa các công ty thành viên trong Tập đoàn Vinaseed. Mặt khác, Công ty triển khai đồng bộ tin học hóa trong công tác quản trị, áp dụng rộng rãi hình thức họp trực tuyến phù hợp trong điều kiện bối cảnh dịch bệnh Covid-19.



06 BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- 01 Tác động lên môi trường
- 02 Quản lý nguồn nguyên vật liệu
- 03 Chính sách liên quan đến người lao động
- 04 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương
- 05 Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh





TÁC ĐỘNG LÊN MÔI TRƯỜNG

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG)

Biến đổi khí hậu đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến Việt Nam. Thời tiết cực đoan, như bão, hạn hán, giông, lốc, lũ ống, lũ quét, sạt lở đất đã tàn phá nghiêm trọng cây lương thực và tài sản của người dân. Đồng thời, gây khó khăn trong quá trình trồng lúa và các cây lương thực, gia tăng chi phí cho sản xuất nông nghiệp và kéo theo hệ lụy về nghèo đói gia tăng. Đứng trước ảnh hưởng nghiêm trọng của môi trường, Chính phủ đã cam kết giảm phát thải 27% vào năm 2030, 0% vào năm 2050 tại Hội nghị Thượng đỉnh về biến đổi khí hậu (COP26). Là một doanh nghiệp lâu năm trong ngành nông nghiệp, SSC nhận thức được tầm quan trọng của việc bảo vệ bầu khí quyển khi 30% tổng lượng khí nhà kính toàn cầu, chủ yếu là khí CO₂ được đóng góp bởi các hoạt động về nông nghiệp, lâm nghiệp và sử dụng đất (AFOLU). Đây không chỉ là trách nhiệm của Công ty với môi trường, mà còn là trách nhiệm của SSC đối với cổ đông và các bên liên quan. Hưởng ứng tinh thần của quốc gia, SSC luôn cập nhật số liệu môi trường, theo dõi tin tức từ các quy định về môi trường, từ đó có những biện pháp tuân thủ theo quy định. Về quy trình vận hành, SSC nỗ lực tinh gọn và tối ưu hóa chất lượng tại từng bộ phận, đồng thời thường xuyên kiểm tra và bảo dưỡng định kỳ máy móc thiết bị, tránh tình trạng rò rỉ chất thải khí, ảnh hưởng đến sức khỏe người lao động và khu vực xung quanh các chi nhánh. Hơn hết, SSC tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về xả thải và an toàn lao động theo quy định của pháp luật.

Tiêu thụ năng lượng

Xác định tầm quan trọng của tiết kiệm năng lượng, Thủ tướng chính phủ đã ban hành quyết định số 280/QĐ-TTg - phê duyệt Chương trình quốc gia về Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030. Tiếp nối tinh thần của quốc gia, SSC áp dụng nhiều giải pháp tiết kiệm năng lượng như sử dụng hệ thống chiếu sáng LED thay cho đèn huỳnh quang, sử dụng máy móc thiết bị hiện đại để tối ưu hóa quá trình sản xuất, theo dõi và có kế hoạch bảo trì máy móc thiết bị và hệ thống điều hòa, vệ sinh máy móc thiết bị đảm bảo không bị tiêu hao năng lượng vô ích tối ưu hóa hoạt động. Trong những năm gần đây, SSC chú trọng công tác nghiên cứu nguồn năng lượng tái tạo như điện mặt trời và điện gió. Việc sử dụng năng lượng tái tạo không chỉ giúp công ty giảm thiểu chi phí, phát triển bền vững thân thiện môi trường mà còn gia tăng chất lượng sản phẩm. Để áp dụng hợp lý vào chu trình sản xuất, Công ty không ngừng theo dõi hiệu quả, phân tích lợi ích khi đưa vào hoạt động, từ đó, có kế hoạch hoàn chỉnh nhất để triển khai.

Tiêu thụ nước

Nước là nguồn nguyên liệu đầu vào quan trọng của ngành nông nghiệp, đóng một vai trò tất yếu trong an ninh lương thực toàn cầu. Theo thống kê, gần 70% lượng nước ngày nay được dùng cho hoạt động sản xuất nông nghiệp. Tại Việt Nam, mặc dù có hệ thống nước ngọt dày đặc, nguồn nước ngày càng khan hiếm và chất lượng nước cũng giảm sút do tác động của các hoạt động sản xuất công nghiệp và dân sinh. Theo báo cáo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, hiện nay có khoảng 1 triệu ha đất được tưới tiêu trong tổng diện tích 3,8 triệu ha đất nông nghiệp của cả nước. Do đó, SSC nhận thức được đảm bảo đủ và chất lượng nước là một trong những điều kiện trọng yếu để hàng hóa nông sản đạt chất lượng và gia tăng trị giá xuất khẩu, từ đó có những hoạt động tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước. Cụ thể, SSC xây dựng hệ thống nước riêng, tiêu thụ và xử lý tái chế nước thải bên trong quy trình vận hành của Công ty. Các đường ống dẫn nước được Công ty chú trọng bảo dưỡng định kỳ, tránh hiện tượng rò rỉ nước, lãng phí nguồn nước. Bên cạnh đó, SSC xây dựng văn hóa nội bộ hướng đến môi trường xanh, sạch, đẹp, phổ biến đến từng cán bộ nhân viên ảnh hưởng tiêu cực của tiêu thụ nước lãng phí lên môi trường, nâng cao ý thức sử dụng hợp lý.

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Nhận thức được trách nhiệm của Công ty đối với môi trường nói chung và ảnh hưởng của môi trường lên hoạt động sản xuất kinh doanh nói riêng, Công ty luôn nỗ lực đồng hành cùng nhà nông trên dặm đường phát triển bền vững, nghiên cứu ra những hạt giống chất lượng phục vụ cho nông dân canh tác, nâng cao đời sống người dân; song song đó xây dựng nền nông nghiệp xanh gắn liền với mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước.

Do đó, trong những năm gần đây và năm 2022, Công ty Cổ phần Giống cây trồng Miền Nam tuân thủ nghiêm chỉnh và đầy đủ các quy định về môi trường trong Luật Bảo vệ môi trường 2020 số 72/2020/QH14, đảm bảo không có bất cứ sai phạm về môi trường.



QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU

Là một trong những doanh nghiệp có bề dày lịch sử, SSC đã hoạt động trong ngành nông nghiệp 46 năm. Do đó, Công ty đã xây dựng cho bản thân của hệ thống quản lý nguyên vật liệu hiệu quả, từ nghiên cứu chọn tạo giống cho đến liên kết nông dân cuối cùng nhân rộng giống trong khâu sản xuất và đóng gói sản phẩm. Tại khâu đầu tiên, đối với các loại hạt giống do SSC nghiên cứu và phát triển, Công ty đảm bảo bảo quản tốt nhất để duy trì chất lượng; đối với các loại hạt giống SSC nhập khẩu, Công ty tiến hành đánh giá các nhà cung ứng đáp ứng chất lượng hạt song song đảm bảo các chỉ tiêu về môi trường. Sau đó, SSC đảm bảo xây dựng hệ thống quản lý nghiêm ngặt từ đầu vào tới quá trình sản xuất sau đó xuất xưởng. Trước khi xuất xưởng, bao bì đóng gói sản phẩm được Công ty đánh giá nhà cung ứng, lựa chọn kỹ càng trước khi sử dụng, đảm bảo bao bì chất lượng cao, thân thiện môi trường.



CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Nhờ vào nghị quyết số 128/NQ-CP với chủ trương “Sống chung với dịch”, chuyển đổi mọi hoạt động kinh tế - xã hội sang trạng thái “Bình thường mới”, ban lãnh đạo SSC cùng toàn thể đội ngũ nhân viên sau khi cùng nhau trải qua những ngày tháng khó khăn nhất, đã cùng nhau trở lại làm việc. Đối với SSC, người lao động là cốt lõi của tổ chức, là tài sản quý giá nhất và là trung tâm vận hành mọi nguồn lực và hoạt động. Vì thế, Công ty luôn chú trọng xây dựng chuỗi chính sách nhân sự, đảm bảo người lao động tốt thì công ty càng tốt. Cụ thể:

VỀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Công ty đảm bảo tuân thủ thực hiện một cách nghiêm chỉnh chính sách của người lao động được quy định trong Luật Lao động và Luật bảo hiểm xã hội. Cụ thể: đảm bảo đúng quy tắc trong việc thiết lập hợp đồng lao động; hoàn thiện các chính sách đối với lao động nữ như thai sản, nghỉ khám thai; đảm bảo tham gia đóng 100% BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động. Mặt khác, Công ty luôn đảm bảo cho người lao động được làm việc trong môi trường an toàn, đảm bảo chất lượng vệ sinh, trang bị các dụng cụ bảo hộ đối với trường hợp người lao động tiếp xúc với chất độc hại trong quá trình làm việc. Hơn nữa, đối với các công việc cần máy móc thiết bị, công ty đảm bảo cung cấp đầy đủ và tập huấn hướng dẫn sử dụng để phát huy hiệu quả giá trị của máy móc và người lao động.

VỀ CHÍNH SÁCH LƯƠNG, THƯỞNG, PHÚC LỢI, ĐÃI NGỘ

Công ty căn cứ vào Nghị định 38/2022/NĐ-CP được ban hành ngày 01/07/2022, tuân thủ thực hiện theo đúng quy định được Nhà nước lên kế hoạch cho người lao động. Hơn nữa, để khuyến khích người lao động gia tăng năng suất, Công ty chủ động xây dựng lộ trình tăng lương, trong đó đánh giá lương dựa trên hiệu quả công việc. Theo thống kê, tổng số CBNV của Công ty là 131 người, mức lương trung bình đối với người lao động là: 17,6 triệu đồng/tháng/người. Bên cạnh đó, Công ty còn thể hiện sự quan tâm đối với người lao động bằng cách chu toàn công tác khám sức khỏe định kỳ cho người lao động hằng năm, giúp đội ngũ lao động yên tâm hơn khi làm việc tại công ty. Mặt khác, để đảm bảo không chỉ chăm sóc về vật chất, Công ty còn chú trọng sức khỏe tinh thần của nhân viên khi thường xuyên tổ chức các hoạt động đoàn thể, Đảng bộ, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, cùng với tổ chức văn nghệ nội bộ và các cuộc thi thể thao nội bộ. Song song đó, Công ty tổ chức các buổi thăm hỏi, trao tặng những món quà cho gia đình khó khăn, người lao động đã về hưu, người lao động bị bệnh nghề nghiệp từ công việc, người lao động là quân nhân hoặc gia đình có công cách mạng. Những hoạt động nhỏ nhưng mang lại ý nghĩa tinh thần vô cùng lớn, là tinh thần đoàn kết tương trợ, tương thân tương ái của toàn thể Công ty, là động lực để toàn thể đồng lòng tăng gia sản xuất.

VỀ CHÍNH SÁCH ĐÀO TẠO

Với SSC, người lao động là gốc để phát triển, việc đào tạo nên một thế hệ nhân viên giỏi và phù hợp là mục tiêu mà mọi tổ chức hướng đến. Công ty luôn ủng hộ người lao động trong việc phát triển năng lực quản lý và tay nghề. Vì thế, Công ty chủ động đưa các cấp quản lý đi học hỏi, sau đó về tập huấn lại cho toàn thể người lao động như tập huấn an toàn lao động, tập huấn phòng cháy chữa cháy, cách vận hành các trang thiết bị, an toàn sử dụng khi tiếp xúc với hóa chất,... Từ đó, nhằm bổ sung quy hoạch nhóm cán bộ chủ chốt và tạo điều kiện phát triển hết khả năng cho nguồn nhân lực của Công ty.

STT	Tính chất phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ
I Theo trình độ lao động			
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	83	332
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	11	44
3	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	6	24
4	Lao động phổ thông	31	124
II Theo hợp đồng lao động			
1	Toàn thời gian	131	524
2	Bán thời gian		
III Theo giới tính			
1	Nam	102	408
2	Nữ	29	116
Tổng cộng		131	524





BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Từ khi thành lập đến hiện tại, SSC luôn đặt hoạt động sản xuất kinh doanh chung với giá trị bền vững đóng góp cho cộng đồng xã hội. Do đó, SSC góp sức mình trên hành trình vì cộng đồng, với đôi chân không biết mỏi trên con đường vạn dặm. Trong suốt hành trình vừa qua, Công ty tự hào đã tạo nên những giá trị tốt đẹp như ủng hộ quỹ khuyến học Phường 1 Quận Tân Bình, quỹ khuyến học xã Phước Thạnh, huyện Củ Chi, TP.HCM.



BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG VỐN XANH

Trong những năm gần đây, việc phát triển thị trường vốn xanh đã được triển khai mạnh mẽ bởi Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước. Đây là hoạt động phát hành những loại giấy tờ có giá với mục đích huy động vốn cho các chính sách, kế hoạch sản xuất xanh và hoạt động liên quan đến môi trường của từng doanh nghiệp. Bằng cách phát hành báo cáo ESG (Tác động về Môi trường, Xã hội và Quản trị doanh nghiệp), các doanh nghiệp có thể kỹ thuật hóa các quy định liên quan đến yếu tố môi trường, xã hội và con người, xác định các cơ hội và thách thức để đóng góp vào mục tiêu phát triển xanh.

Là một trong những doanh nghiệp lâu năm trong ngành, SSC luôn cập nhật và theo dõi các tin tức mà Ủy ban Chứng khoán công bố, từ đó có những chỉnh sửa chính sách quản trị nội bộ cho phù hợp, đảm bảo tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Công ty cũng luôn cải tiến các chính sách hoạt động của Công ty theo hướng “sản xuất xanh”, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững trong tương lai.



07 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

01 Ý kiến kiểm toán

02 Báo cáo tài chính được kiểm toán 2022



Ý KIẾN KIỂM TOÁN



Ernst & Young Vietnam Limited
20th Floor, Bitexco Financial Tower
2 Hai Trieu Street, District 1
Ho Chi Minh City, S.R. of Vietnam

Tel: +84 28 3824 5252
Fax: +84 28 3824 5250
ey.com

Số tham chiếu: 0011658554/22989953

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Giống Cây Trồng Miền Nam

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Giống Cây Trồng Miền Nam ("Công ty") được lập ngày 20 tháng 3 năm 2023 và được trình bày từ trang 5 đến trang 36, bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Nguyễn Hồ Khánh Tân
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 3458-2020-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 20 tháng 3 năm 2023

Ngô Thị Thúy Hòa
Kiểm toán viên
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 4171-2022-004-1



BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN 2022

Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2022 của Công ty Cổ phần Giống cây trồng Miền Nam đã được công bố thông tin đúng quy định và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo website: www.ssc.com.vn

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

TP.HCM, ngày 14 tháng 04 năm 2023



Nguyễn Đình Nam
Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG MIỀN NAM

Địa chỉ: 282 Lê Văn Sỹ, Phường 1, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

SĐT: (028) 38442414

Website: www.ssc.com.vn